ABONNEMENTS

Indochine		Union postale	
Un an.....	8 $ 00	Un an	10 $ 00
Six mois...	5 00	Six mois..	6 00

Annonces Légales
0 $ 50 la ligne de 6 points sur justifications de 9 cicéros quelle que soit la page

Annonces Commerciales
Gré à gré

Đông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ BA SỐ 315
Ngày thứ hai
5 Octobre 1925
Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

Le Courrier Indochinois
東法時報

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone)
Số 324

GIÁ BÁN

Đông-Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm...	8 $ 00	Một năm...	10 $ 00
Nửa năm...	5 00	Nửa năm...	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH
Rao bán về việc buôn bán hay là việc gì cần thương nghị trước

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

DEPOT LEGAL «INDOCHINE» N° 623

QUÂN, SƯ, PHỤ

Ba tiếng « quân, sư, phụ » nầy người mình nghe chắc đã lấy làm quen tai lắm, vì đó là một bài học luân-lý cổ Á-đông. đã có thân thì trên đầu phải có quân, sư, phụ, người nào đã mang tiếng là « vô phụ » « vô quân » « vô sư » thì như chịu một cái hình-phạt không gì đau-đớn bằng ; nào là câu « xuất mẫu-hoài tiện thị hữu quân-thân », nghĩa là : ra khỏi bọc mẹ thì đã có quân-thần rồi ; nào là câu « nựng nề thay bai chữ quân-thân, đạo vi-tử vi-thần đâu có lẻ ! » Còn biết bao nhiêu câu nôm câu chữ khác, đều không ra ngoài cái phạm-vi « quân, sư, phụ », mà người mình đã thuộc lấy nằm lòng, coi như thần - thánh không dám xâm phạm ; coi như khuôn vàng thước ngọc không dám đổi-thay, ba chữ « quân, sư, phụ » đối với người mình bấy lâu nay hình như đã in sâu vào óc vậy.

Song bao giờ cũng vậy, phong-hội một ngày một đổi mới, thì cái óc tư-tưởng của con người cũng một ngày một đổi khác, có nhiều việc xưa lấy làm phải, mà nay lấy làm không phải, xưa lấy làm hay mà nay lấy làm dở, cũng như ba chữ « quân, sư, phụ » mà bấy lâu người mình vẫn công-nhận làm nghĩa-vụ, đến nay cũng đã thấy lần-lần đổi khác, muốn đem chữ « quân » ra ngoài hai chữ « sư, phụ » rồi.

Lẽ đó không phải không nhằm, vì cứ như lời người ta nói rằng : sanh ra ta là cha ; dạy cho ta biết là thầy ; vậy thì ta đối với người sanh ra ta, dạy cho ta biết đó tức là phụ, là sư, ta phải để lên cái địa-vị trên vai trên đầu, ta phụng thờ là phải, ta tôn kính là phải, chớ còn như đối với quân, thì quân với ta cũng chẳng phân-biệt gì chẳng hơn kém gì, ai cũng là người, ai cũng là dân, thì ai cũng phải có nhân-quyền nhân-đạo, dân - quyền dân - đạo, vậy mà sao lại phân-biệt ra kẻ tôn người ty, kẻ trên người dưới, cực-dĩ-chí ta đành phải nhường quyền-pháp cho người giao tánh-mạng cho người, cúi đầu làm tôi-mọi cho người, người thương thì ta được nhờ, người ghét thì ta phải chịu, ta cứ như con lợn bơn chịu ép một bề, thế thì còn ra nghĩa-lý gì, danh-phận gì, cực-dĩ-chí ta đem cái đời của ta trọn giao cho người đã chán, lại có khi đem cả tánh-mạng trong nhà trong họ ta để giao cho người mà mua chữ trung, tôi chẳng hiểu trung là trung cái gì, lương tâm bắt phải trung chăng ? Nghĩa vụ bắt phải trung chăng ? Âm-băng-tử có câu : « Cổ chi sở-vị trung-thần nghĩa-sĩ giả, kim chi sở-vị gian-nô tấu cẩu dã » ; nghĩa là : trước bao nhiêu người được tiếng khen là trung-thần nghĩa sĩ, thì cứ như bây giờ đều cho là lủ chó săn tớ nhà mà thôi ! »

Câu nói ấy nghe hình như cùng quá ư kịch-liệt, vậy cứ như ý tôi thiết tưởng thì người ta ai cũng phải giữ lấy một cái bổn quyền của mình, mà chớ nên tôn-sùng một cách ngu-muội quá, để đến nỗi đem mình làm một cái máy, có xét không quyền, thì là cái đời bỏ đi rồi, song nếu ai cũng cậy có cái bổn quyền của mình, mà tự - do phóng-túng, không biết hạn-định lại, thì trong nước sẽ trở nên một trường hỗn ẩu không có kỷ-luật nào, không có quyền phép nào cho định nhứt được, vậy nên chỉ trừ khi dân-tộc nào trình-độ đã lên cao một bậc, đủ tư-cách tự-trị rồi thì thôi, chớ còn như dân-tộc nào mới bước vào con đường tấn-bộ thì chữ « quân » cũng chưa nên xóa hẳn, trong nhà cũng nên có một người làm chủ, trong công-ty cũng nên có một người làm đầu, miễn là ông chủ nhà ông xếp công-ty phải chọn lựa cho đáng mặt, đừng để cho kẻ nào mang cái chủ-nghĩa vị-kỷ, bóp-phơi nhích rỏ cho đầy để thỏa cái lòng tham-dục của mình thì thôi !

Trở lên trên mấy câu phiếm-luận hình như lạc-đề, nay lại xin nhập-đề mà nói về « quân sư-phụ ». Cứ như trọn kia vừa nói thì chữ « quân » không nên xóa hẳn, song cũng không thể liệt vào với hai chữ « sư phụ » được, vậy thì câu quân, sư, phụ nên đổi làm quốc, sư, phụ có lẽ đúng hơn, vì sanh trong một nước ấy là dân của nước, vận mạng của nước trông vào dân, công - nghiệp của nước trông vào dân, mỗi một người dân là một phần tử của nước, dân đối với nước có quan-hệ mật-thiết hơn con đối với cha, trò đối với thầy, người nào hễ lọt lòng ra là cũng mang lấy cái nợ « quốc, quân, thân » rồi.

Người mình đã bao lâu nay cảm-nhiễm phong-hóa của Tàu, thiệt là một cái phong-hóa tốt đẹp, song tiếc rằng người mình tánh hay chấp-nệ mà không biết tùy thời thông-biến, nên có nhiều việc hợp với đời xưa mà không hợp với đời nay, kia như nước Tàu là một đế-quốc, mấy vạn ngàn năm theo cái chủ nghĩa tôn-quân, mà đến nay chữ quân cũng đã đổi ra chữ quốc, các nước bên Âu, Mỹ cũng vậy, ngay chính thầy Mạnh-Tử là một nhà đại-hiền-triết ở Á-đông cũng có câu rằng : « dân vi quí, xã-tắc thứ chi, quân vi khinh » nghĩa là : « dân quí nhứt, rồi đến xã-tắc, còn vua thì khinh ». Chúng ta là dân của nước, là con của cha, là trò của thầy, vậy thì quốc, sư, phụ, chính là cái nợ phải trả, cái gánh phải mang, cái nón đội đầu, cái gương soi mặt, ta nên thuộc lấy làm lòng, ghi vào trí óc rằng : « quốc-sư-phụ ! Quốc-sư-phụ ! »

Tôi nói đây là ngôn-luận một cách tự-do mà không chịu chấp nệ thói thường, nếu ai không xét kỹ mà mắng rằng : « vô-quân » thì tôi cũng xin vui lòng thâu nhận.

T. H. L.

VĂN UYỂN

VỊNH CON ĐƯƠI

Phi cầm phi thú gọi là đơi,
Đứng lại mà coi cái sự đời,
Vơ-vẩt năm-ba con muỗi mắc,
Ra-vào quanh-quất lỗ tường vôi.
Trông lên hẳn thẹn cùng chim nhạn,
Ngó xuống thêm buồn chỉnh gạo phơi,
Đeo mãi túi tham trên trước ngực,
Ở đời như chú thế thì thôi.

Cẩm Sơn

KINH THÁI-ÂM

Mông ơn Trời, Phật, Thánh, Tiên, Thần,
Độ lô-thử hồng trần đặng an.
Thái Âm chiếu diện huy-hoàng,
Hào-quang ánh giọi muôn ngàn dặm xa.
Đêm tăm tối giang-hà tỏ rạng,
Cơn bão-bùng yên sáng rọi đường.
Những người vượt biển cây nương,
Tránh nơi cồn cạn khỏi vương lấy sầu.
Soi khắp cả vực sâu hang thẳm,
Giúp cỏ cây sung-nẩm đơm hoa,
Xét xem trung chánh gian-tà,
Cứu người nạn khỏi tai qua công nhiều.
Nhờ ân-đức thủy-triều vận chuyển,
Suối rạch nguồn sông biển thông lưu.
Làm cho mình mẫn trí ngu,
Lương tâm sáng-láng cần ưu việc lành.
Nay dệ tử lòng thành khẩn nguyện,
Xui chúng-sanh tu luyện tánh tình.
Cầu siêu thất tổ u-minh,
Thoát lòng biển khổ ngục hình luân-vơi.
Cứu huyền đặng khỏi nơi khổ-nảo,
Cùng gia-trung an-hảo khương-ninh,
Ơn trên phổ-tế sanh-linh,
Muôn loài nhuần gội Thánh-Bình đức dày.

(Lý-Thiết-Quả)

MỘT CÁCH TIẾP SANH

RẤT TRÁI LẺ

Cách máy năm trước, đờn bà Annam tại châu-thành Saigon và mấy tỉnh kế cận bị một cái nạn rất lớn, làm cho phần đông bỏ chồng bỏ con, nhẫn đến càng đau lòng xót dạ, chớ chi mấy người nầy không bị cách tiếp sanh rất giả man của một người mù quáng kia, xứng tài lang mụ, thì tôi tưởng phần đông còn sống mà chung lo cuộc tấn thối với chồng, và được chung hưởng cuộc vui vẻ trong chốn gia đình.

Than ôi, cũng vì cách tiếp sanh rất giả man của người tôi nói trên đây, mà ngày nay mấy trăm đống xương tàn còn đó, để lại cho một mình chồng lo điều dắc bẫy con thơ, chắc chiu không mẹ.

May thay, nhờ nhựt trình kêu rêu lắm, nên Nhà-nước đã đóng cửa không cho tên mụ ấy làm mụ nữa, thiệt là một sự may mắn cho bọn quần thoa đó.

Tưởng vậy là tuyệt được, nào hay cách giả man ấy lại tái bồi, mới đây có một người đờn bà rất kính mến vì bị một người mụ, nghe rõ chẳng phải mụ Annam, noi theo cách giả man của mụ kia đem lòng tàn nhẫn, khi sanh sảng xong, lại còn lấy bàn tay lần kiếm nhao lá hồn lâu, làm cho phạm đến chỗ yếu, sau phát sưng lên, cho nên người đờn bà phải tuyệt mạng. Thương thay ! đau đớn thay !

Hằng thật, nếu như người sinh chịu làm ra lẽ như người Âu-Mỹ, nghĩa là khi nào biết chết tức, chết oan, đều đến Tòa đầu cáo, thì ắc người mụ nầy không thoát khỏi luật hình, song than ôi, người mình phần nhiều không nở để cho thì hài bộc lộ, hay thương kẻ thác rồi, nên mới dằn lòng bỏ qua, ấy cũng là may hồn cho người mụ đó.

Vậy tôi viết bài nầy xin quyết mấy ông, mấy bà, mấy thầy, mấy cô, trong lúc có người sanh sảng, trừ ra có quan thầy (song chẳng biết quan thầy có làm như vậy chăng ?) chớ mấy người *sage femme đầu Tây hay là Annam*, nếu sanh rồi mà còn bày đặt thò bàn tay kiếm nhao lá, đá động đến thân mình của đờn bà, *thì đừng cho ngay*, được vậy mới tránh khỏi cái họa lớn trong gia-đình đó.

NHIỆT-THÀNH.

Người còn thua vật

Hoá công tạo thành nhơn-vật, biệt phân loài người làm chúa cho loài vật sao lại còn thua ? Nếu nghe mà chưa xét kỹ tất cũng cho là câu nói quá đáng, câu nói rất mê-hồ vậy. Song coi câu chuyện sau đây mới nhận cho câu nói không quá-đáng mà lại cho câu nói ấy là cái lò lửa đỏ đốt lòng người, hơ lấy cái máu người kẻo bấy lâu vẫn còn nguội lạnh mà không được lưu thông.

Đang buổi trưa trời nắng bỗng-nhiên thấy một bầy chim quá đông, nào là trao-tráo, rồ quạt, chia-vôi, con bay lên, con đáp xuống, chin chít la rân nơi một cái lùm cây xanh mịch, tối đen ở bên một góc vườn kia. Sự ngạc-nhiên nó làm cho mình phải dề bước đến gần mà coi cho biết. Thấy dưới lùm cây ấy có một con chim ụt lang ngóc lên, gục xuống, nó qua, tránh lại mà cũng không khỏi cái bầy chim nhỏ nầy nó đánh lia đánh lịa xem bất tức cười ; tôi bèn trở cặp mắt nhìn, trí đỗ suy nghĩ coi duyên cớ chi đây... Phải rồi ! con chim ụt nầy biết bao phá hại, lúc thì bắt trao-tráo con mà xô, khi thì móc hết ổ trứng của rồ-quạt, chia-vôi mà ăn ; bởi ấy cho nên cái bọn chim nhỏ nầy đồng cừu đồng hận cùng nhau quyết một tấm lòng đoàn-thể xúm xích lại đánh con chim ụt mà rửa cái hờn xưa chớ gì.

Nghĩ đến đây bỗng khiến cho người đang đứng đó phải tức giận, phải buồn lòng, phải thẹn mặt với lũ chim nầy mà buông lời thầm trách mấy triệu đồng bào Nam-Kỳ ta sao thiếu lòng đoàn-thể hơn cái lũ chim nầy lắm, mà lại còn thêm đem lòng tật-đố nhau thì lại càng dại dột hơn lũ chim nầy quá đi !

Kìa anh Chà, chú Khách đang đứng sờ sờ mà móc bươi ổ hang ta, lấy hết tiền bạc ta đem về quê-hương để nuôi giống-giống lại còn trở ngược bạc đài chúng ta, khinh bỉ chúng ta. Vậy ai là người có tấm nhiệt-thành, biết thương nòi giống có nên tuổi hồ với quần-điểu nầy là loài vật lại còn biết lòng tương thân, tương-ái đồng hận đồng cừu mà kết liên dây đoàn thể dường ấy. Ta có nên làm cho khỏi thẹn hổ với loài vật nầy chăng ? Nếu ta chẳng chịu chừa cái thói xấu là : kiếm đều để làm hại cho nhau, tranh - cạnh lẫn nhau, thiếu lòng tìm vít nhau, đố kỵ nhau, và không lo chung hùn hiệp với nhau, để lập ra nhiều cái công ty lớn-lao mà tranh quyền đoạt lợi cùng Chà, Khách thì tránh sao cho khỏi cái câu : « người còn thua vật » đó !

MAI-KIM

AI TÍN

Bổn báo lấy làm buồn thảm mà hay tin chẳng lành rằng ông Jean Baptiste Nguyễn-văn-Thơm, Trị-phủ, Chủ-quận Giồng-Riềng (Rạch-giá) đã từ trần hôm ngày 29 Septembre 1925 tại Bạrla hưởng dương được 45 tuổi.

Cuộc tống chung đã xong hôm ngày 3 Octobre lúc 6 giờ ban mai.

Bổn-báo kính lời chia buồn cùng tang quyến và chúc cho linh hồn ông bồng đào tiêu diêu vân hương khoái lạc.

Đ. P. T. B.
huy lụy kỉnh điếu.

* * *

CẢM TẠ

Quí ông, quí bà, cùng thân bằng cố hữu có lòng tốt đến viếng, điếu, gởi giấy chia buồn và đến đưa đám xát của thân phụ tôi là ông Nguyễn-phú-Cường, Hương-cả làng Vĩnh-thạnh (Sadec) hôm ngày 29 Septembre 1925.

Trong lúc tang-gia bối rối, hoặc có đều chi sơ-sót, xin quí ông, quí bà, cùng thân bằng cố hữu hãy lượng tình mà tha thứ tôi rất đội ơn.

NGUYỄN-PHÚ-HỰU.

Premier clerc
de Mes J. Bézlat & A. Lacouture
Avocats défenseurs
SAIGON.

HƯỚNG TRUYỀN

Mưa thật to

Nhựt - bổn. — Mới đây tại trung-ương nước Nhựt trời mưa lớn quá, có người nói rằng từ năm 1873 đến giờ chưa có trận mưa nào lớn bằng. Tại Tokyo có trên 10 000 nóc gia đều bị ngập ; còn dựa triềng núi đất Atago thì đất lở làm bại nhiều nhà khác nữa. Đường xe lửa phải ngưng lại. Tại Yokosuka có nhiều nhà sập nát. Tại Yokohama có 20 người bỏ mạng, tại Yokosuka 10 người, còn ở Tokyo thì 5 người.

Ghê chưa ?

Huê kỳ. — Mới đây quan Gián-quốc Huê kỳ là ông Coolidge đang đi ngoài đường, thình lình ở đàng sau có một cái xe-hơi chạy tới thật mau như chớp, một tên lính mật-thám thấy vậy lật đật kéo ngài qua một bên thì xe lướt ngang qua một cái vực..

Nếu không nhờ cô anh mật thám nầy thì bốn bánh xe vô tình kia đã dứt đời một người hào kiệt ! Tên sớp-phơ ấy đã bị bắt tống giam liền.

Xuất cảng gạo và bắp

Hải-phòng. — Từ ngày 1e Janvier 1925 tới ngày 10 septembre tại thương-khẩu Hải phòng xuất cảng như vầy :

Chở qua Đại-Pháp : 2 101 tấn gạo trắng, 162 tấn tấm, 400 ki-lô lúa, 4.455 tấn bắp.

Chở qua Hongkong : 25.704 tấn gạo trắng, 10 tấn gạo lức, 260 tấn tấm, 40 tấn lúa, 180 tấn bắp.

Chở qua Nhựt-bổn : 199 tấn gạo trắng, 150 tấn gạo lức.

Chở qua các xứ khác : 42 tấn gạo trắng, 3 tấn bắp.

Bàn-hội Uỷ-viên

chẩn cấp trong bảy tổng Biên-hòa

Quan Tham biện Chủ tỉnh Biên-hòa có định lập trong bảy tổng Biên-hòa bảy bàn hội ủy-viên chẩn cấp được lo việc phân phát những đồ của các nơi trợ cứu như sau nầy :

1° — *Tổng Chánh-mỹ-hạ*

Ông Ng.-v-Chi, Hội-đồng địa hạt, Hội trưởng. Quí ông : Huỳnh-v-Quan, Hương-chủ Tân-hòa ; Bùi-văn-Canh, Hương-chủ Phước-hòa, Hội-viên.

2 — *Tổng Chánh-trung*

Ông Lương-v(Giang, Hội đồng địa hạt, Hội trưởng.

Ông Do-cao-Luật, cựu hội đồng địa hạt, phó hội trưởng.

Quí ông : Đinh văn Lương, Hương chánh Tân uyên ; Tâm, Hương bộ Nhựt thanh ; Ngô v Hiền, Hương chủ Tân-trạch, hội viên.

3° — *Tổng Chánh-mỹ-thượng*

Ông Trần v Đa, Trị phủ hồi hưu Tân ba Hội trưởng.

Ông Ngô v Hà, Hội đồng địa hạt Phó Hội trưởng.

Quí ông : Ngô-văn-Đen, Cựu hội-đồng địa hạt ; Rong-văn-Vang, Chánh-bái Đinhlong ; Dương-v-Nhi, Đại-hương cả Tân-vạn, hội viên.

4. — *Tổng Phước-vinh-thượng*

Ông Nguyễn hào Nhơn, Trị phủ hồi hưu, Hội trưởng.

Ông Trần hiếu Liêm, Hội đồng địa hạt, Phó hội trưởng.

Quí ông : Lê-văn-Biên, Trị huyện hàm ; Võ-văn-Hương, Thông phán hồi hưu ; Lê-quang Mung, Trị huyện hàm ; Đào văn Thông kinh lý, Hội viên.

5. — *Tổng Phước-vinh trung*

Ông Nguyễn văn Hay, Đốc-phủ sứ hồi hưu Thơi sơn, Hội trưởng.

Ông Lê văn Nương, Hội đồng địa hạt, Phó hội trưởng.

Quí ông : Nguyễn tri Phó, Phủ hàm Tân phong, Phu-văn-Chương, Cựu thông phán sở Tạo tác Bửu long, Hội viên.

6. — *Tổng Phước-vinh hạ*

Ông Nguyễn văn Du, Hội đồng địa hạt Hội trưởng. Quí quan Huỳnh văn Kiêu, Phó tổng ; Huỳnh van Sử, Cựu hội đồng địa-hạt Hội viên.

7. — *Tổng Long-vinh-thượng*

Ông Nguyễn văn Long, Hội đồng địa hạt Hội trưởng.

Ông Đỗ quang Bình, Thơ ký hồi hưu An hòa, Phó hội trưởng.

Quí ông : Trần van Yên, Cựu hương cả Annoa ; Trần văn Tay, đại hương cả Thiết tượng ; Đặng văn Nghĩa, đại hương cả Long bình ; Lê văn Tường, hương-cả Long hưng, Hội viên.

Toà đại hình Mỹtho

xử kỳ thứ ba

Ngày 15 Septembre 1925

(*Tiếp theo*)

Vụ thứ năm. — Tên Lê văn Hiền 27 tuổi ở làng Hoà an (Mỹtho) tên Võ văn Chánh 29 tuổi ở làng Hoà an (Mỹtho) tên Ngô văn Minh 34 tuổi ở làng Long cang (Chợlớn) bị cáo về tội cướp nhà của tên Nguyễn văn Ngọ ở làng Hoà an (Chợ-gạo-Mỹtho). Toà xét đủ tang cớ, nên kết án tên Hiền 10 năm, tên Chánh 15 năm, và tên Minh 20 năm khổ-sai.

Vụ thứ sáu. — Tên Huỳnh văn Muối 24 tuổi con của Huỳnh v n Mai và Lê thị Trương ở làng Mỹ-lương (Mỹtho) bị cáo về tội du-đãng, đánh người trọng bịnh, Toà xét vì lời hết cả hai đàng nên tha bổng.

Vụ thứ bảy. — Nguyễn văn Nhu, Nguyễn văn Vàng và Huỳnh văn Tranh ở làng Hoà tịnh (Bentre) bị cáo về tội đồng lõa đi ăn cướp, bị Toà kết án tên Nhu năm năm biệt giam, tên Vàng và Tranh, hai năm cơm áo.

Ngày 16 Septembre 1925

Vụ thứ tám. — Tên Phạm văn Cung 36 tuổi ở làng Đông an (Bentre) bị cáo về tội trộm cướp, Toà kết buộc về nhiều tiền-án, và cướp giựt của tên Nguyễn văn Có ở Đông an, nên thường cho chủ chàng 7 năm khổ-sai và lưu xứ.

Vụ thứ chín. — Lê văn Lý 18 tuổi ở làng Tân hương tây (Mỹtho) bị cáo về tội dùng súng sáu lậu, nguyên tên Lý ở bồi với ông Castuel quản sở mật-thám hồi năm 1924 tại Saigon ăn cắp cây súng ấy rồi trốn về ở tại làng Tân hương tây tụ tập du đãng rồi sanh tâm cướp giựt của tên Hương chánh Dương 1300 $ 00 nói trên đây nên Toà kêu 2 năm tù, rốt cuộc Toà châm chế theo lời của quan Trạng-sư bào chữa cho phạm-nhơn, vì không lẽ một mình nó mà phải chịu 2 án một lược trước 10 năm sau 2 năm, nên Toà hủy cái án sau hai năm.

Vụ thứ mười. — Tên Phạm văn Lý ở Cái-mơn (Bentre) bị cáo về tội xài một tấm giấy 100 $ 00 giả, nhờ có Xã-trưởng ở Cái-mơn bắt, vì tên Lý đem đóng thuế cho xã, song chừng bị bắt thì nó chẳng có một lời chi nói cho thông, cho xui cả, nên Toà buộc nó về tội làm giấy giả theo điều luật hình số 139 mới cho tên Lý lãnh 5 năm tù, đặng ngày sau ăn-năn chừa lỗi.

(*Cònnữa*)

Cuộc hát nghĩa quyên

Đêm ấy bị trời mưa lớn quá làm ngăn trở việc làm phước của đồng-bào, nhưng nhờ cô quan Tấn-sĩ Lê-quang-Trinh hết lòng lơ nên nghe nói góp tiền cửa cũng được số 2 000 người bạc.

Trong số bạc nầy cũng có nhiều vị nhảo tâm vì việc nghĩa bỏ tiền ra giúp, và bà Lê-quang-Trinh có cho 300$.

Hỉ-tín

Chúng tôi lấy làm vui-mừng mà tiếp đặng hồng-thiếp của bạn chúng tôi là ông *Ngô-hiếu-Trừ* giúp việc tại hãng *Dumarest* Saigon cho hay rằng : hôm ngày 16 tháng 8 Annam nhằm ngày 3 Octobre nầy, đã vâng lịnh thân-phụ thân-mẫu mà làm lễ kết hôn cùng cô *Trần-thị-Thời*, ái-nữ ông Trần-văn-Tú Hương - trưởng làng Mỹ - luông (Longxuyên)

Vì công chuyện ràng-buộc nên không thể tới nơi chia vui được, vậy xin tạm vài lời trân-trọng mừng cho đôi nhà được hưởng cái hạnh - phước rồ hiền dâu thảo, và mừng cho ông bạn từ nay đã tìm được một người nội-tướng đảm-đang, để có rảnh thì giờ mà gánh vác công xã-hội.

TRẦN-HUY-LIỆU — HỒ-VĂN-HIỀN
Cung-hạ

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

ABONNEMENTS
Indochine | Union postale
Un an..... 8 $ 00 | Un an..... 10 $ 00
Six mois... 5 00 | Six mois.. 6 00

Annonces Légales
0 $ 40 la ligne de 6 points sur justifications de 9 cicéros quelle que soit la page

Annonces Commerciales
On traite à forfait

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

NĂM THỨ BA SỐ 315
Ngày thứ hai
5 Octobre 1925

Tổng-lý : NGUYỄN-KIM-ĐÌNH
Chủ-bút : NAM-KIỀU

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
Số 324

GIÁ BÁN
Đông-Pháp | Ngoại-Quốc
Một năm... 8 $ 00 | Một năm... 10 $ 00
Nửa năm... 5 00 | Nửa năm... 6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Rao báo về việc buôn bán hay là việc gì đến thương nghị trước

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

DÉPOT LÉGAL •INDOCHINE• Nº 4213

QUÂN, SƯ, PHỤ

Ba tiếng « quân, sư, phụ » nầy người mình nghe chắc đã lấy làm quen tai lắm, vì đó là một bài học luân-lý cổ Á-đông. đã có thân thì trên đầu phải có quân, sư, phụ, người nào đã mang tiếng là « vô phụ » « vô quân » « vô sư » thì như chịu một cái hình-phạt không gì đau-đớn bằng ; nào là câu « xuất mẫu-hoài tiện thị hữu quân-thần », nghĩa là : ra khỏi bọc mẹ thì đã có quân-thần rồi ; nào là câu « nặng nề thay hai chữ qu -thần, đạo vi-tử vi-thần dầu có lẽ ! » Còn biết bao nhiêu câu nôm câu chữ khác, đều không ra ngoài cái phạm-vi « quân, sư, phụ », mà người mình đã thuộc lấy nằm lòng, coi như thần - thánh không dám xâm phạm ; coi như khuôn vàng thước ngọc không dám đổi-thay, ba chữ « quân, sư, phụ » đối với người mình bấy lâu nay hình như đã in sâu vào óc vậy.

Song bao giờ cũng vậy, phong-hội một ngày một đổi mới, thì cái óc tư-tưởng của con người cũng một ngày một đổi khác, có nhiều việc xưa lấy làm phải, mà nay lấy làm không phải, xưa lấy làm hay mà nay lấy làm dở, cũng như ba chữ « quân, sư, phụ » mà bấy lâu người mình vẫn công-nhận làm nghĩa-vụ, đến nay cũng đã thấy lần-lần đổi khác, muốn đem chữ « quân » ra ngoài hai chữ « sư, phụ » rồi.

Lẽ đó không phải không nhằm, vì cứ như lời người ta nói rằng : sanh ra ta là cha ; dạy cho ta biết là thầy ; vậy thì ta đối với người sanh ra ta, dạy cho ta biết đó tức là phụ, là sư, ta phải để lên cái địa-vị trên vai trên đầu, ta phụng thờ là phải, ta tôn kính là phải, chớ còn như đối với quân, thì quân với ta cũng chẳng phân-biệt gì chẳng hơn kém gì, ai cũng là người, ai cũng là dân, thì ai cũng phải có nhân-quyền nhân-đạo, dân - quyền dân - đạo, vậy mà sao lại phân-biệt ra kẻ tôn người ty, kẻ trên người dưới, cực-dĩ-chí ta đành phải nhường quyền-pháp cho người giao tánh-mạng cho người, cúi đầu làm tôi-mọi cho người, người thương thì ta được nhờ, người ghét thì ta phải chịu, ta cứ như con lòn bơn chịu ép một bề, thế thì còn ra nghĩa-lý gì, danh-phận gì, cực-dĩ-chí ta đem cái đời của ta trọn giao cho người đã chán, lại có khi đem cả tánh-mạng trong nhà trong họ ta để giao cho người mà mua chữ trung, tôi chẳng hiểu trung là trung cái gì, lương tâm bất phải trung chăng? Nghĩa vụ bất phải trung chăng ? Âm-băng-tứ có câu : « Cổ chi sở-vị trung-thần nghĩa-sĩ giả, kim chi sở-vị gia-nô tẩu cẩu dã » ; nghĩa là : trước bao nhiêu người được tiếng khen là trung-thần nghĩa sĩ, thì cứ như bây giờ đều cho là lũ chó săn tớ nhà mà thôi ! »

Câu nói ấy nghe hình như cũng quá ư kịch-liệt, vậy cứ như ý tôi thiết tưởng thì người ta ai cũng phải giữ lấy một cái bổn quyền của mình, mà chớ nên tôn-sùng một cách ngu-muội quá, đến đỗi đem mình làm một cái máy, có xác không quyền, thì là cái đời bỏ đi rồi, song nếu ai cũng cậy có cái bổn quyền của mình, mà tự-do phóng-túng, không biết hạn-định lại, thì trong nước sẽ trở nên một trường hỗn ẩu không có kỷ-luật nào, không có quyền phép nào cho định nhứt được, vậy nên chỉ trừ khi dân-tộc nào trình-độ đã lên cao một bực, đủ tư-cách tự-trị rồi thì thôi, chớ còn như dân-tộc nào mới bước vào con đường tấn-bộ thì chữ « quân » cũng chưa nên xóa hẳn, trong nhà cũng nên có một người làm chủ, trong công-ty cũng nên có một người làm đầu, miễn là ông chủ nhà ông xếp công-ty phải chọn lựa cho đáng mặt, đừng để cho kẻ nào mang cái chủ-nghĩa vị-kỷ, bóp-phơi ních rõ cho đầy để thỏa cái lòng tham-dục của mình thì thôi !

Trở lên trên mấy câu phiếm-luận hình như lạc-đề, nay lại xin nhập-đề mà nói về « quân sư-phụ ». Cứ như trên kia vừa nói thì chữ « quân » không nên xóa hẳn, song cũng không thể liệt vào với hai chữ « sư phụ » được, vậy thì câu quân, sư, phụ nên đổi làm quốc, sư, phụ có lẽ đúng hơn, vì sanh trong một nước ấy là dân của nước, vận mạng của nước trông vào dân, công - nghiệp của nước trông vào dân, mỗi một người dân là một phần tử của nước, dân đối với nước có quan-hệ mật-thiết hơn con đối với cha, trò đối với thầy, người nào lọt lòng ra là cũng mang lấy cái nợ « quốc, quân, thần » rồi.

Người mình đã bao lâu nay cấm-nhiễm phong-hóa của Tàu, thiệt là một cái phong-hóa tốt đẹp, song tiếc rằng người mình tánh hay chấp-nệ mà không biết tùy thời thông-biến, nên có nhiều việc hạp với đời xưa mà không hạp với đời nay, kìa như nước Tàu là một đế-quốc, mấy vạn ngàn năm theo cái chủ nghĩa tôn-quân, mà đến nay chữ quân cũng đã đổi ra chữ quốc, các nước bên Âu, Mỹ cũng vậy, ngay chính thầy Mạnh-Tử là một nhà đại-hiền-triết ở Á-đông cũng có câu rằng : « dân vi quí, xã-tắc thứ chi, quân vi khinh » nghĩa là : « dân quí nhứt, rồi đến xã-tắc, còn vua thì khinh ». Chúng ta là dân của nước, là con của cha, là trò của thầy, vậy thì quốc, sư, phụ, chính là cái nợ phải trả, cái gánh phải mang, cái nón đội đầu, cái gương soi mặt, ta nên thuộc lấy làm lòng, ghi vào trí óc rằng : « quốc-sư-phụ ! Quốc-sư-phụ ! »

Tôi nói đây là ngôn-luận một cách tự-do mà không chịu chấp nệ thói thường, nếu ai không xét kỹ mà mắng rằng : « vô-quân » thì tôi cũng xin vui lòng thâu nhận.

T. H. L.

VĂN UYỂN

VỊNH CON DƠI!

Phi cầm phi thú gọi là dơi,
Đứng lại mà coi cái sự đời,
Vơ-vét năm-ba con muỗi mắc,
Ra-vào quanh-quất lỗ tường vôi.
Trông lên hẳn thẹn cùng chim nhạn,
Ngó xuống thêm buồn chỉnh gạo phơi,
Đeo mãi túi tham trên trước ngực,
Ở đời như chú thế thì thôi.

Cẩm Sơn

KINH THÁI-ÂM

Mông ơn Trời, Phật, Thánh, Tiên, Thần,
Độ lê-thứ hồng trần đặng an.
Thái Âm chiếu diện huy-hoàng,
Hào-quang ánh giọi muôn ngàn dặm xa.
Đêm tăm tối giang-hà tỏ rạng,
Cơn bão-bùng yên sáng rọi đường.
Những người vượt biển cây nương,
Tránh nơi cồn cạn khỏi vương lấy sầu.
Soi khắp cả vực sâu hang thẳm,
Giúp cỏ cây sung-nẫm đơm hoa,
Xét xem trung chánh gian-tà,
Cứu người nạn khỏi tai qua công nhiều.
Nhờ ân-đức thủy-triều vận chuyển,
Suối rạch nguồn sông biển thông lưu.
Làm cho minh mẫn trí ngu,
Lương tâm sáng-láng cần ưu việc lành.
Nay độ tử lòng thành khẩn nguyện,
Xui chúng-sanh tu luyện tánh tình.
Cầu siêu thất tổ u-minh,
Thoát dòng biển khổ ngục hình luân vơi.
Cứu huyền đặng khỏi nơi khổ-não,
Cùng gia-trung an-hảo khương-ninh,
Ơn trên phổ-tế sanh-linh.
Muôn loài nhuần gội Thánh-Bình đức dầy.

(Lý-Thiết-Quả)

MỘT CÁCH TIẾP SANH RẤT TRÁI LẼ

Cách mấy năm trước, đờn bà Annam tại châu-thành Saigon và mấy tỉnh kế cận bị một cái nạn rất lớn, làm cho phần đông bỏ chồng bỏ con, nhắc đến càng đau lòng xót dạ, chớ chi mấy người nầy không bị cách tiếp sanh rất giả man của một người mù quáng kia, xưng tài làm mụ, thì tôi tưởng phần đông còn sống mà chung lo cuộc tấn thối với chồng, và được chung hưởng cuộc vui vẻ trong chốn gia đình.

Than ôi, cũng vì cách tiếp sanh rất giả man của người tôi nói trên đây, mà ngày nay mấy trăm đống xương tàn còn đó, để lại cho một mình chồng lo điều dắc bầy con thơ, chắc chịu không mẹ.

May thay, nhờ nhựt trình kêu rên lắm, nên Nhà-nước đã đóng cửa không cho tên mụ ấy làm mụ nữa, thiệt là một sự may mắn cho bọn quần thoa đó.

Tưởng vậy là tuyệt được, nào hay cách giả man ấy lại tái hồi, mới đây có một người đờn bà rất kính mến vì bị một người mụ, nghe rõ chẳng phải mụ Annam, noi theo cách giả man của mụ kia đem lòng tàn nhẫn, khi sanh sảng xong, lại còn lấy bàn tay lần kiếm nhao lá hồn lâu, làm cho phạm đến chỗ yếu, sau phát sưng lên, cho nên người đờn bà phải tuyệt mạng. Thương thay ! đau đớn thay !

Hằng thật, nếu như người sinh chịu làm ra lẽ như người Âu-Mỹ, nghĩa là khi nào biết chết ức, chết oan, đều đến Tòa đầu cáo, thì ắc người mụ nầy không thoát khỏi luật hình, song than ôi, người mình phần nhiều không nỡ để cho thi hài bộc lộ, hay thương kẻ thát rồi, nên mới dằn lòng bỏ qua, ấy cũng là may hồn cho người mụ đó.

Vậy tôi viết bài nầy xin quyết mấy ông, mấy bà, mấy thầy, mấy cô, trong lúc có người sanh sảng, trừ ra có quan thầy (song chẳng biết quan thầy có làm như vậy chăng ?) chớ mấy người *sage femme dầu Tây hay là Annam*, nếu sanh rồi mà còn bày đặt thò bàn tay kiếm nhao lá, đá động đến thân mình của đờn bà, *thì đừng cho ngay*, được vậy mới tránh khỏi cái họa lớn trong gia-đình đó.

NHIỆT-THÀNH.

Người còn thua vật

Hoá công tạo thành nhơn-vật, biệt phân loài người làm chúa cho loài vật sao lại còn thua ? Nếu nghe mà chưa xét kỹ tất cũng cho là câu nói quá đáng, câu nói rất mơ-hồ vậy. Song coi câu chuyện sau đây mới nhận cho câu nói không quá-đáng mà lại cho câu nói ấy là cái lò lửa để đốt lòng người, hơ lấy cái máu người kẻo bấy lâu vẫn còn nguội lạnh mà không được lưu thông.

Đang buổi trưa trời nắng bỗng-nhiên thấy một bầy chim quá đông, nào là trao trảo, rẻ quạt, chìa-vôi, con bay lên, con đáp xuống, chíu chít la rân nơi một cái lùm cây xanh mịch, tối đen ở bên một góc vườn kia. Sự ngạc-nhiên nó làm cho mình phải dở bước đến gần mà coi cho biết. Thấy dưới lùm cây ấy có một con chim ụt lang ngóc lên, gục xuống, né qua, tránh lại mà cũng không khỏi cái bầy chim nhỏ nầy nó đánh lia đánh lịa xem bắt tức cười ; tôi bèn trố cặp mắt nhìn, trí dờ suy nghĩ coi duyên cớ chi đây... Phải rồi ! con chim ụt nầy biết bao phá hại, lúc thì bắt trao-trảo con mà xé, khi thì móc hết ổ trứng của rẻ-quạt, chìa-vôi mà ăn ; bởi ấy cho nên cái bọn chim nhỏ nầy đồng cừu đồng hận cùng nhau quyết một tấm lòng đoàn-thể xúm xích lại đánh con chim ụt mà rửa cái hờn xưa chớ gì.

Nghĩ đến đây bỗng khiến cho người đang đứng đó phải tức giận, phải buồn lòng, phải thẹn mặt với lũ chim nầy mà buông lời thâm trách mấy triệu đồng bào Nam-Kỳ ta sao thiếu lòng đoàn-thể hơn cái lũ chim nầy lắm, mà lại còn thêm đem lòng tật-đố nhau thì lại càng dại dột hơn lũ chim nầy quá đi !

Kìa anh Chà, chú Khách đang đứng sờ sờ mà móc bươi ở hang ta, lấy hết tiền bạc ta đem về quê-hương để nuôi giòng-giống lại còn trở ngược bạc đãi chúng ta, khinh bỉ chúng ta. Vậy ai là người có tấm nhiệt-thành, biết thương nòi giống có nên tuổi hổ với quân-điều nầy là loài vật lại còn biết lòng tương thân, tương-ái đồng hận đồng cừu mà kết liên dây đoàn thể dường ấy. Ta có nên làm cho khỏi thẹn hổ với loài vật nầy chăng ? Nếu ta chẳng chịu chừa cái thói xấu là : kiếm điều để làm hại cho nhau, tranh - cạnh lẫn nhau, thọc lòng tìm vít nhau, đố kỵ nhau, và không lo chung hùn hiệp với nhau, để lập ra nhiều cái công ty lớn-lao mà tranh quyền đoạt lợi cùng Chà, Khách thì tránh sao cho khỏi cái câu : « người còn thua vật » đó !

MAI-KIM

AI TÍN

Bổn báo lấy làm buồn thảm mà hay tin chẳng lành rằng ông Jean Baptiste Nguyễn-văn-Thơm, Tri-phủ, Chủ-quận Giồng-Riềng (Rạch-giá) đã từ trần hôm ngày 29 Septembre 1925 tại Baria hưởng dương được 45 tuổi.

Cuộc tống chung đã xong hôm ngày 3 Octobre lúc 6 giờ ban mai.

Bổn-báo kính lời chia buồn cùng tang quyến và chúc cho linh hồn ông bồng đảo tiêu diêu vân hương khoái lạc.

Đ. P. T. B.
huy lụy kính điếu.

CẢM TẠ

Quí ông, quí bà, cùng thân bằng cố hữu có lòng tốt đến viếng, điếu, gởi giấy chia buồn và đến đưa đám xác của thân phụ tôi là ông Nguyễn-phú-Cường, Hương-cả làng Vĩnh-thạnh (Sadec) hôm ngày 29 Septembre 1925.

Trong lúc tang-gia bối rối, hoặc có đều chi sơ-sót, xin quí ông, quí bà, cùng thân bằng cố hữu hãy lượng tình mà tha thứ tôi rất đội ơn.

NGUYỄN-PHÚ-HỰU,
Premier clerc
de Mes J. Béziat & A. Lacouture
Avocats défenseurs
SAIGON.

HƯƠNG TRUYỀN

Mưa thật to

Nhựt - bổn. — Mới đây tại trung-ương nước Nhựt trời mưa lớn quá, có người nói rằng từ năm 1873 đến giờ chưa có trận mưa nào lớn bằng. Tại Tokyo có trên 10 000 nóc gia đều bị ngập ; còn dựa triền núi đất Atago thì đất lở làm hại nhiều nhà khác nữa. Đường xe lửa phải ngưng lại. Tại Yokosuka có nhiều nhà sập nát. Tại Yokohama có 20 người bỏ mạng, tại Yokosuka 10 người, còn ở Tokyo thì 5 người.

Ghê chưa ?

Huê kỳ. — Mới đây quan Giám-quốc Huê kỳ là ông Coolidge đang đi ngoài đường, thình lình ở đàng sau có một cái xe-hơi chạy tới thật mau như chớp, một tên lính mật-thám thấy vậy lật đật kéo ngài qua một bên thì xe lướt ngang qua một cái vụt..

Nếu không nhờ có anh mật thám nầy thì bốn bánh xe vô tình kia đã dứt đời một người hào kiệt ! Tên sớp-phơ ấy đã bị bắt từng giam liền.

Xuất cảng gạo và bắp

Hải-phòng. — Từ ngày 1e Janvier 1925 tới ngày 10 septembre tại thương-khẩu Hải phòng xuất cảng như vầy :

Chở qua Đại-Pháp : 2 101 tấn gạo trắng, 162 tấn tấm, 400 ki-lô lúa, 4.455 tấn bắp.

Chở qua Hongkong : 25.704 tấn gạo trắng, 10 tấn gạo lức, 260 tấn tấm, 40 tấn lúa, 180 tấn bắp.

Chở qua Nhựt-bổn : 199 tấn gạo trắng, 150 tấn gạo lức.

Chở qua các xứ khác : 42 tấn gạo trắng, 3 tấn bắp.

Bản-hội Uỷ-viên

chẩn cấp trong bảy tổng Biên-hòa

Quan Tham biện Chủ tỉnh Biên-hòa có định lập trong bảy tổng Biên-hòa bảy bản hội ủy-viên chẩn cấp được lo việc phân phát những đồ của các nơi trợ cứu như sau nầy :

1. — *Tổng Chánh-mỹ-hạ*

Ông Ng.-v-Chi, Hội-đồng địa hạt, Hội trưởng. Quí ông: Huỳnh-v-Quan, Hương-chủ Tân-hòa ; Bùi-văn-Canh, Hương-chủ Phước-hòa, Hội-viên.

2 — *Tổng Chánh-trung*

Ông Lương-v-Giang. Hội đồng địa hạt, Hội trưởng.

Ông Đo-cao-Luật, cựu hội đồng địa hạt, phó hội trưởng,

Quí ông : Đinh văn Lương, Hương chánh Tân uyên ; Tam, Hương bộ Nhựt thạnh ; Ngô v Hiển, Hương chủ Tân-trạch, hội viên.

3. — *Tổng Chánh-mỹ-thượng*

Ông Trần v Do, Tri phủ hồi hưu Tân ba Hội trưởng.

Ông Ngô v Hà, Hội đồng địa hạt Phó Hội trưởng.

Quí ông : Ngô-văn-Đen, Cựu hội-đồng địa hạt ; Rong-văn-Vang, Chánh-bái Đinhlong ; Dương-v-Nhi, Đại-hương cả Tân-vạn, hội viên.

4. — *Tổng Phước-vĩnh-thượng*

Ông Nguyễn bảo Nhơn, Tri phủ hồi hưu, Hội trưởng.

Ông Trần hiếu Liêm, Hội đồng địa hạt, Phó hội trưởng.

Quí ông : Lê-văn-Biên, Tri huyện hàm ; Võ-văn-Hương, Thông phán hồi hưu ; Lê-quang Mung, Tri huyện hàm ; Đào văn Thông kinh lý, Hội viên.

5. — *Tổng Phước-vĩnh trung*

Ông Nguyễn văn Hay, Đốc-phủ sứ hồi hưu Thới sơn, Hội trưởng.

Ông Lê văn Nương, Hội đồng địa hạt, Phó hội trưởng.

Quí ông : Nguyễn tri Phó, Phủ hàm Tân phong, Phu-văn-Chương, Cựu thông phán sở Tạo tác Bửu long, Hội viên.

6. — *Tổng Phước-vĩnh hạ*

Ông Nguyễn văn Du, Hội đồng địa hạt Hội trưởng. Quí quan Huỳnh văn Kiểu, Phó tổng ; Huỳnh van Su, Cựu hội đồng địa-hạt Hội viên.

7. — *Tổng Long-vĩnh-thượng*

Ông Nguyễn văn Long, Hội đồng địa hạt Hội trưởng.

Ông Đỗ quang Bình, Thơ ký hồi hưu An hòa, Phó hội trưởng.

Quí ông : Trần van Yên, Cựu hương cả Annoa ; Trần văn Tây, đại hương cả Tân tương ; Đặng văn Nghĩa, đại hương cả Long bình ; Lê văn Tường, hương-cả Long hưng, Hội viên.

Toà đại hình Mytho

xử kỳ thứ ba

Ngày 15 Septembre 1925

(Tiếp theo)

Vụ thứ năm.— Tên Lê văn Hiển 27 tuổi ở làng Hoà an (Mytho) tên Võ văn Chánh 29 tuổi ở làng Hoà an (Mytho) tên Ngô văn Minh 34 tuổi ở làng Long cang (Chợlớn) bị cáo về tội cướp nhà của tên Nguyễn văn Ngọ ở làng Hoà an (Chợ-gạo-Mytho) Toà xét đủ tang cớ, nên kết án tên Hiển 10 năm, tên Chánh 15 năm, và tên Minh 20 năm khổ-sai.

Vụ thứ sáu. — Tên Huỳnh văn Muối 24 tuổi con của Huỳnh v n Mai và Lê thị Trương ở làng Mỹ lương (Mytho) bị cáo về tội du-đãng, đánh người trọng bịnh, Toà xét vì lỗi hết cả hai đàng nên tha bổng.

Vụ thứ bảy. — Nguyễn văn Nhu, Nguyễn văn Vàng và Huỳnh văn Tranh ở làng Hoà tịnh (Bentre) bị cáo về tội đồng lõa đi ăn cướp, bị Toà kết án tên Nhu năm năm biệt giam, tên Vàng và Tranh, hai năm cơm áo.

Ngày 16 Septembre 1925

Vụ thứ tám. — Tên Phạm văn Cung 36 tuổi ở làng Đông an (Bentre) bị cáo về tội trộm cướp, Toà kết buộc về nhiều tiền-án, và cướp giựt của tên Nguyễn văn Có ở Đông an, nên thưởng cho chú chàng 7 năm khổ sai và lưu xứ.

Vụ thứ chín.— Lê văn Lý 18 tuổi ở làng Tân hương tây (Mytho) bị cáo về tội dùng súng sáu lậu, nguyên tên Lý ở hồi với ông Castuel quan sở mật-thám hồi năm 1924 tại Saigon ăn cắp cây súng ấy rồi trốn về ở tại làng Tân hương tây tụ tập du đãng rồi sanh tâm cướp giựt của tên Hương chánh Dương 1300 $ 00 nói trên đây nên Toà kêu 2 năm tù, rốt cuộc Toà chấm chế theo lời của quan Trạng-sư bào chữa cho phạm-nhơn, vì không lẽ một mình nó mà phải chịu 2 án một lược trước 10 năm sau 2 năm, nên Toà hủy cái án sau hai năm.

Vụ thứ mười. — Tên Phạm văn Lý ở Cái-mơn (Bentre) bị cáo về tội xài một tấm giấy 100 $ 00 giả, nhờ có Xã-trưởng ở Cái-mơn bắt, vì tên Lý đem đóng thuế cho xã, song chúng bị bắt thì nó chẳng có một lời chi nói cho thông, cho xuôi cả, nên Toà buộc nó về tội làm giấy giả theo điều luật hình số 139 mới cho tên Lý lãnh 5 năm tù, đặng ngày sau ăn-năn chừa lỗi.

(Còn nữa)

Cuộc hát nghĩa quyên

Đêm ấy bị trời mưa lớn quá làm ngăn trở việc làm phước của đồng-bào, nhưng nhờ có quan Tấn-sĩ Lê-quang-Trinh hết lòng lo nên nghe nói góp tiền cửa cũng được số 2 000 nguơn bạc.

Trong số bạc nầy cũng có nhiều vị hảo tâm vì việc nghĩa bỏ tiền ra giúp, và bà Lê-quang-Trinh có cho 300$.

Hỉ-tín

Chúng tôi lấy làm vui-mừng mà tiếp đặng hồng-thiệp của bạn chúng tôi là ông *Ngô-hiếu-Trữ* giúp việc tại hãng *Dumarest* Saigon cho hay rằng : hôm ngày 16 tháng 8 Annam nhằm ngày 3 Octobre nầy, đã vâng lịnh thân-phụ thân-mẫu mà làm lễ kết hôn cùng cô *Trần-thị-Thới*, ái-nữ ông Trần-văn-Tú Hương - trưởng làng Mỹ - luông (Longxuyên)

Vì công chuyện ràng-buộc nên không thể tới nơi chia vui được, vậy xin tạm vài lời trân-trọng mừng cho đôi nhà được hưởng cái hạnh - phước rể hiền dâu thảo, và mừng cho ông bạn từ nay đã tìm được một người nội-tướng đảm-đang, để có rảnh thì giờ mà gánh vác cùng xã-hội.

TRẦN-HUY-LIỆU — HỒ-VĂN-HIỀN
Cung-hạ

Công-văn lược lục

Tạm lãnh

M. Huỳnh dinh Nghi. Cai-tổng hạng nhứt tổng Hòa đồng trung (Gòcông) được tạm lãnh quyền Cai tổng Hòa-lạc hạ tỉnh ấy thế cho ông Cai tổng Huỳnh dinh Ngân.

Nghỉ phép

M. Nguyễn văn Ba. Thơ-ký hạng tư, giúp việc tại tỉnh Mytho được phép nghỉ dưỡng bịnh ba tháng.

ĐôngPháp Thời-sự

SAIGON

GIÁ BẠC

Kho nhà nước	12$ 15
Đông-pháp Ngân-hàng (Banque de l'Indochine)	12 20
Trung-hoa Công-nghệ Ngân-hàng Banque Industrielle de chine)	12 10
Hongkong et Shanghai	12 10
Chartered Bank	12 20

GIÁ LÚA GẠO

Mỗi bao một trăm kilos chở đến tàu luôn và cái bao nữa:

Lúa Vĩnh long	5$80 tới 5$ 90
Lúa Gò-công	6 10 — 6 20
Lúa Bãi-xàu	6 00 — 6 10
Lúa Bạc-liêu	6 05 — 6 15
Lúa Cao-man (trắng)	5 45 — 5 55
Lúa Cao-man (đỏ)	5 00 — 5 10
Gạo	5 90 — 6 00

Giá giấy Quốc trái Đông-Pháp : 10$ 50

TÀU ĐI CÁC NƯỚC

TÀU TỚI

Chiếc ADEN ở Marseille bữa 1er Octobre sẽ qua tới.

Chiếc CHANTILLY ở Nhựt bổn và Trung-Huê bữa 2 Octobre sẽ qua tới.

Chiếc AMAZONE ở Annam và Bắckỳ bữa 6 Octobre sẽ vô tới

Chiếc G. G. ROUME ở Singapore bữa 7 Octobre sẽ qua tới.

Chiếc AMIRAL PONIELLY ở Djibouti đã chạy qua Đông-Pháp hôm ngày 21 Septembre

TÀU CHẠY ĐI

Chiếc PAUL BEAU bữa 2 Octobre chạy qua Bangkok.

Chiếc CHANTILLY bữa 5 Octobre chạy qua Marseille.

Chiếc AMAZONE bữa 9 Octobre chạy qua Marseille.

Chiếc ANGKOR bữa 9 Octobre chạy qua Trung Huê và Nhựt bổn.

Saigon

Tin mới

Kính cho quí cô, quí bà đặng hay, chiếc tàu Porthos bên tây mới qua, M. François Sự ở Chợ-cũ Saigon, 76, rue Vannier, có đặng ít gói hột xoàn thiệt là rất cắt kỳ tốt! Xin quí bà, quí cô mau chơn đến mua giúp người Annam.

Vả lại M. François Sự đáng tin cậy, và chiều hiền đãi sĩ bặt-thiệp, chẳng phải như bọn da den xảo quyệt gạt gẫm và nhục mạ các cô vậy.

Đôi lời cảm tạ

Hôm chúa nhựt tuần rồi đây, tại sân đá banh Giadinh, Hội Thể-Tháo Annam có bày ra cuộc đá banh đặng quyên tiền hầu cứu giúp cho đồng-bào ta bị thủy tai ở tỉnh Bienhoa.

Cuộc nầy rất nên thành-tựu, cũng nhờ có M. J. Viết ở đường d'Ormay, chẳng nệ công và tiền, in ra những giấy cỗ động cuộc đá banh rải khắp châu thành, nên đồng bang ta vì nghĩa đồng-bào đến coi nô-nức.

Vậy nên Hội Thể-Thảo Annam để đôi lời cảm tạ M. J. Viết có dạ nhiệt thành cùng chủng tộc, và chúc cho M. J. Viết được trăm phước lành.

P. O. Interclub Annamite
LÊ-ĐẦU-NGƯU
Tự: Tinh-Tà

Ai muốn xin lính ma-tà

Trong lúc nầy cơ lính ma-tà Namkỳ (Garde civile locale de Cochinchine) thiếu người, vậy những lính tập mãn khóa rồi nếu ai muốn xin thì hãy làm đơn gởi đến quan Commandant de la Gendarmerie Saigon và phải ghiêm theo đủ giấy tờ theo phép.

Hữu công tất thưởng

Bổn-báo mới hay tin rằng chánh-phủ mới ban cho thầy đội Nguyễn-văn-Sao, sở Mật-thám Namkỳ một tấm khuê-bài danh dự bằng bạc hạng nhì, vì thầy đã dày công giúp nước, bắt được những quân côn đồ trộm cướp rất lợi hại.

Những vụ mà thầy đội Nguyễn văn-Sao, bắt được, Bổn-báo đều có đăng tưởng chư tôn cũng còn nhớ. Nay thầy được chánh-phủ xét công mà ban thưởng thì chẳng những là thầy được vui lòng mà lập thêm công khác, mà sở mật-thám Namkỳ cũng được tiếng thơm lây.

Trời đánh đâu có tránh bữa cơm

Chiều thứ sáu 2 Septembre 1925 lối 5 giờ chiều trời u ám song chưa có mưa, chẳng rõ Trời giận vì duyên, vì nợ hay là vì tình mà thình lình nạt một tiếng thật to, khạt một lằn sáng hoắc chạy xẹt vô căn phố ở đường hẻm Arras số 15 trúng nhằm Á-sầm Chung-Phung, 46 tuổi, đang ngồi xựt phân. Chung-Phung bật ngửa, chổng cẳng lên trời, la một tiếng ái ô rồi hồn nương theo lằng sét mà trở về Trung-quốc.

Annam ta thường nói câu: Trời đánh tránh bữa cơm, mà chắc chú nầy là Thiên-Lôi tân nên chưa rõ pháp-luật của Ngọc-hoàng rồi làm bậy chớ gì!

Hú chuột!

Thầy Trần-văn-Cơ, giúp việc sở Thương-chánh, nhà ở đường Marcel Richard số 164 mới đến bót mà cớ rằng đứa cháu gái của thầy tên Võ-thị-Đạt, 19 tuổi, gốc ở Bạcliêu, trốn ra khỏi nhà hôm 16 Août rồi đây, mà lại còn cắp theo một mớ đồ nữ trang đồ làm vì kiến giá đáng 75$ là khác.

Tuy là thầy giận đứa ngỗ nghịch mà phải cớ bót cho có chứng, chớ gái 19 tuổi mà ra khỏi nhà một ngày đó ai tìm được..!

Đêm trung thu

Đêm trung thu nhằm đầu tháng, từ ông đến thầy, từ thợ đến cu-li ai ai hơi thở cũng nhẹ nhàn chớ không có nghẹt mũi như lúc cuối tháng. Chiều lại rủ nhau kéo vô Chợlớn trước là ăn bánh trung thu, sau coi khách trú ăn tết Trung thu, nên xe ngựa dập dều, đủ mặt nam thanh nữ tú. Ai dè ông Trời rắn mắc, đúng 7 giờ tối xáng xuống một đám mưa quá to, đường sá ngập trắng trờ khách du quần áo ướt lôi ngôi, còn cô Hằng thì trốn biệt.

Té ra đêm rằm Trung-thu mà vắng mặt Hằng-Nga khiến cho bạn làng thơ cũng phải thở dài than vắng!

Cò hồn không độ

Hôm chiếc tàu d'Artagnan qua tới Saigon, có chở qua cho hãng L. U. C. I. A. nhiều bịch vải trắng.

Trong lúc cất vải ấy xuống cầu tàu, rủi cu-li vô ý làm lọt mấy bịch xuống nước.

Thừa dịp ấy tên Nguyễn-văn-Lai dit Đăng là thợ lặn lén lặn xuống mò một bịch rồi cột dây kéo về gần bên ghe mình mà giấu.

Chuyện ấy cũng đã êm, tên Lai kể chắc có hồn độ chuyến nầy áo quần lành lẻ. Ai dè mới dây lính mật thám dò rồn tại làng An-lộc đông (Giađịnh) xây gặp nhiều xấp vải trắng ai phơi trong mấy đám mía.

Tra xét ra bắt cả hai vợ chồng chú thợ lặn giải đến Toà, bây giờ tên Lai mới biết có hồn độ cho mình khoái ý một lúc mà chơi chớ không độ cho hắn lành quần lành áo được.

Longxuyên

Người sao chẳng chút lương tâm

Ngày 26 Septembre 1925 có một cái tử thi trôi vận trước trường học Định-yên, khi hay thì thầy giáo Cai trường là M. Vũ văn Tám động lòng bác-ái thương người đồng loại bạc mạng với giọt nước vô-tình, nên dạy tên Thục là coolie trường học đi báo cho làng vớt cái tử thi ấy lên.

Tội nghiệp hương-quản và mấy người khác đều biết lo phận sự lại cũng vì lòng thương người bạc phước nên không nở nói gì. Tệ thay cho anh chánh lục bộ Trần-văn-Ph. lúc Hương-quản sai người đến cho hay và rước đi khám tử thi, thì anh ta hỏi rằng: Ai bày đặt vớt thây ma lại đó? người ấy thưa tên Thục đi báo vớt, rồi đó anh ta chưởi nát tên Thục từ nhà y cho đến nhà làng (cái đó là chưởi lén xấp mà thôi). Đến nơi anh ta bèn kêu tên Thục lại mà mắng rằng: Mầy thằng chó chết, ai biểu mầy làm tài khôn vớt đồ đó lại làm gì? Mầy phải kiếm cái trả cho lớn, ra mức đem về ăn cho hết lại còn kiếm đều thống mạ tên Thục lắm lời không kể xiết. Đó, đồng bang ta thử xét coi hạng người như vậy có đáng gọi là người không.

Vả lại ai trông thấy những người bạc mạng như thế mà không động lòng ái truất, đã chết cách thảm-thiết, mà mảnh thân chẳng vẹn toàn bộ lộ thi hài linh đinh theo dòng nước mặc dầu cá rỉa tôm ăn, trời kệ dầu mọi quạ xớ hởi ôi! thấy vậy ai mà chẳng cúi mặt chau mày, đau lòng chắc lưỡi cho câu (thương người khác thể thương thân)? Ông Văn-Vương xưa còn lượm góp xương tàn đồ chôn cất lại cho tử-tế ấy là lòng nhơn huống nay Nhà-nước cũng lấy đại nghĩa mà ra luật buộc ai gặp tử thi thì phải cáo báo rồi nhà nước cho chôn, nếu trái luật thì phạt tù phạt vạ.

M. Ph. mình làm làng lẽ thì biết làm đều phải hơn tên Thục, sao nở vội trách móc nó, mắng chưởi nó, không thẹn với lương tâm sao??? Nếu thầy làm như vậy một là trái với thần lương tâm, hai là trái bổn phận làm làng, ba là chắc thầy không có máu con người nên chẳng biết thương đồng loại?

Dám hỏi thầy nếu thầy rủi cơn bạc mạng như người, linh-hồn thầy có ao-ước cho người vớt chôn giùm, hay là đồ trôi kệ dầu tấp đâu chó xó quạ mọi cũng phải???

Và cái lòng xẹp mà tử thi trôi đây bờ ngang hẹp nhỏ mà xa ước 8 000 thước, có lẽ cũng nhiều người thấy mà cũng đành lòng làm lãng. Cái tử thi cũng có trôi ngang cửa chánh lục-bộ Ph. nữa mà y cũng bỏ qua lại còn mắng chưởi người vớt, thật là thầy làm làng bỏ hết bổn phận.

Văn-Đinh.

Dẻ rừng dừ quả

Bổn-báo tiếp đặng một bài sau nầy gởi tới xin đăng:

Kính lời thăm ông chủ-bút an-hảo, và kính chúc Báo-quán miêng trường vĩnh viễn.

Thiếp cúi đầu cầu xin ông ban ơn ấn-hành cái bài của thiếp viết như sau đây, ấy là ân đại độ của ông cứu mạng-thiếp được sống lâu dài đó.

Thiếp là Trần thị-Xuân, sanh năm 1906 tại Chợ-thủ thuộc làng Long-điền, tổng Định hoà (Longxuyên) lúc thiếp 14 tuổi thì cha thiếp là Trần văn Tường từ trần, bỏ thiếp chịu mẹ goá con côi, mẹ thiếp thì già cả không làm lụng chi đặng, nên cái nghèo hèn càng ngày càng bội, vì vậy nên thiếp tách thân đến Pnompenh mà ở nơi nhà chú ruột của thiếp trót năm, rồi thiếp vào hãng "Ươm-tơ-dệt-lụa" mà học lấy được tốt-nghiệp cấp bằng.

Đến năm 1924 thiếp động lòng nhớ đến mồ mả ông bà, và nhớ mẹ già, thiếp xin thôi mà trở về quán cũ. Thiếp ở với mẹ già đặng toan đền-bồi cái công sanh-thành dưỡng-dục.

Dè đâu nợ tình vương-vấn chi đó buộc ràng, xuôi cho thiếp gặp một chàng, ở tại làng Long kiến (cũng thuộc tổng Định hoà, quận Chợ mới Longxuyên) cái nợ tình thiếp cùng chàng khăng-khích, việc tơ chỉ nhặc xe, tuy vậy tình thì nặng, mà còn nhà ai nấy ở.

Bởi cớ nên người người xứ Chợ thủ thấy thiếp phải duyên, nên sanh lòng tật đố, nào là thương-gia, điền-chủ cỏn con, nào là hương xã phần nhiều chòm ong lũ kiến, cây mai kia mới nọ tơi-bời, nài ép thiếp phải chơi huê dởn nguyệt. Thiếp một lòng trực-tiết, đã tỏ tự-sự mà chối-từ, việc khúc nôi mỗi miệng chẳng ai ừ, cho đến đổi muốn liều mình tự tận.

Phần nhiều người còn dễ chịu, duy có một thầy làm chức Hương-thân đương-quyền làng sở-tại trong đêm 4 septembre 1925 thầy đến nhà tôi ở đó, mà ép tôi phải vầy cuộc gió trăng cùng thầy, lúc thầy đến là *10* giờ tối, lúc ấy cũng có chồng tôi ở đó, mà mắc Cô-nhác nó ăn con mắt thầy, nên thầy chẳng thấy chồng tôi; (vẫn thầy với chồng tôi là bạn thâm giao chí-thiết) lúc thầy đến, chồng tôi thấy cái mỏi trửu lừng-lẫy, nên chẳng khứng ra chào, lại sai tôi phải ra trà nước đãi dâng-thầy; nên tôi phải rán góp mình mà làm lễ.

Đoạn nầy cái lang-tâm lừng-lẫy, thầy bảo tôi phải phối nghĩa cang-thường cùng thầy, Tôi than cùng thầy, chồng tôi với thầy chẳng-phải lạ, mà thầy mở miệng chẳng ngán lời, thầy lại tiếp luôn rằng: tuy là biết chồng của tôi là người ăn với thầy khi trước, song ở cách xa, nên không hề chi đâu, dầu chồng tôi có hay đặng đi nữa, thầy tiền nhiều, pho dầng đông, làm chi đặng mà phòng sợ? Đêm đó thầy chưa tới số, nên nói vậy rồi về.

Qua đến đêm 23 septembre kế đó thầy đến nữa, cũng lối 10 giờ tối, lúc thầy đến phòng tôi chưa khóp cửa, thầy tuông đại vào phòng ép uổng tôi vợ vợ chồng-chồng, nếu chẳng thuận thầy không dung mạng, tôi thấy thầy buông lời bạc ác, tôi phải toan lo kế thoát-thân, lúc tôi thoát khỏi thầy rồi, thầy mới lấy cái mền đắp của tôi mà đem về nhà thầy, đến sáng tôi mới hay, tôi cậy người đến nhà thầy mà đòi cái mền, thầy phán rằng: phải về biểu tôi bổn-thân đến đòi thầy mới trả mền cho, mẹ già tôi nghe nói vậy nên vội-vả đến nhà thầy mà đòi mền, thầy biểu mẹ tôi đến poste Chợ-thủ trả mền cho, mẹ tôi tin thật như lời, nên theo chơn thầy đến Poste, lúc đến Poste, thầy an tọa xong, thầy kêu lính làng ra; thầy mới hỏi mẹ tôi rằng: Thiếm đòi mền gì? lúc ấy mẹ tôi nổi nóng nói rằng: thầy là Hương chức lớn trong bàn Hội-tề sao không biết phép, lúc nửa đêm vào phòng gái mà trộm mền, thầy phải trả mền đây!! Thầy nghe mẹ tôi nhục như vậy, thầy dạy đóng trăng chơn. Tệ cho hai tên kia chẳng thương người ngay mắc nạn, cũng đua nịnh theo thầy, mà bắt mẹ tôi rồi đóng trăng hai chơn, bỏ đó cho đến mản một ngày và một đêm, (Tội chi mà làm dữ vậy hử???) lúc mẹ tôi đương mang trăng, thầy lại sai năm ba tin đến hỏi tôi rằng: có muốn thả mẹ tôi khỏi mang trăng chăng?? (chư khán quan nghĩ coi hỏi mà chi vậy hử???) lúc ấy thiếp lửa dậy tưng-bừng, nên phải đến quan Chủ quận Chợ-mới mà dội đơn cầu cứu, việc nầy quan Chủ-quận chưa đòi hỏi.

Đó các sự-tích thiếp cạn tỏ trước đây thiếp xin chư độc giả khán quan minh luận cho, và thiếp cúi xin ông Chủ bút ra ơn ấn hành giùm cho thiếp được may mà thấu đến tai quan Chủ quận Chợ mới, và quan Chủ-tỉnh Long-xuyên. xét ra ngay-ngắn cho thiếp nhờ, ấy là cái ơn của ông cứu mạng thiếp khỏi danh ô xú tiếc đó, thì cái ơn-đức Thái sơn khó sánh, non Nhạc dám tày.

Trần-thị-Xuân bái.

Lời bàn của M. V. H. —. Thầy Hương-thân nầy, đường đường một vị Hội-tề, anh chị của dân, sao lại hư thân mất nết như thế? Lẽ thì thầy phải treo gương trong tiết trắng cho em út nó cùng soi, chớ có đâu vì cái dục tình mà đạp đổ nền phong hoá của ông cha đã dày công xây đắp cho đành? Thầy đọc bài của cô T.T.X. trên đây tưởng thầy cũng phải động lòng rồi ăn năn tự hối, như vậy thì bọn phụ nữ trong làng sở được ở yên, mà cho đến ngòi bút viết báo cũng khỏi thất công vì thầy mà hươi động! xin thầy biết cho.

V. H.

Cântho'

Chú vậy mà tớ thì vậy!

Cách chừng 4 tháng nay ông Trần-khắc-Hải ở Vinhlong vì đấu giá góp chợ Cáirăng (Cầnthơ) nên phải mướn tên Phạm-văn-Tánh đủ ở tại chợ ấy mà coi góp tiền chợ.

Bữa 15 Septembre rồi đây ông có giao cho tên ấy 300$ đặng đóng cho xã trưởng. Cách ít ngày sau xã-trưởng lại kêu dây thép nói mà cho ông Hải hay rằng tại sao ông không đem đóng 300$ ấy.

Ông Hải nghi quyết cho tên Tánh chẫn số bạc ấy nên lật đật ngồi xe hơi qua Cáirăng xét sổ, chừng ấy mới rõ thêm tên Tánh ăn cắp một số bạc 15$ nữa.

Bắt tên Tánh mà hỏi thì nó thú thiệt lỗi mình rằng vì ham vui nên thua cờ bạc và khẩn cầu xin ông dung cho một phen rồi mỗi tháng sẽ trừ tiền lương cho tới khi tất số bạc.

Ông Trần-khắc-Hải là người hiền lương quân tử, lòng dạ quảng đại, chẳng nỡ làm hại kẻ dưới tay nên không tới Cò mà đầu cáo tên Tánh. Nào dè lòng ông chủ thì tốt như vậy mà tên Tánh lại đành lòng phản phúc làm việc chưa đầy tháng lại lén trốn đi mất. Chuyến nầy ông Hải giận quá nên phải đi thưa với ông Cò và thề rằng nếu nắm chóp đặng đứa bội nghĩa vong ân thì sẻ làm cho nó biết mặt!

Thốt-nốt

Đồng tâm trừ loài sâu mọt

Đọc quí báo Đông-pháp, thấy nơi khoản thời-sự có bài của M. Kim-Long, nói về vụ tên biện P...N...T... dám mượn tiếng rằng có trát quan lớn Chánh xuống, nếu ai có xuồng đem đến nhà môn dượt, thì chủ xuồng phải đóng 0$32 cho tên biện P...N...T... đặng nó mua con niêm làm đơn gởi lên quan lớn Chánh. Ôi! Ai nghe vậy mà chẳng lầm chẳng tin, nên ai cũng đồng đóng tiền cho nó ăn, mà nó còn nói nhiều lời rất ngang-tàng, chẳng biết cậy oai-quyền chi mà nó quá ỷ như vậy. Mà chẳng thấy ông mô nói chi, đành bịch mắt bịt tai để cho nó có quyền tự do muốn làm chi thì làm.

Nay có M. Kim-Long, vì nhơn quần xã hội nên mới viết bài đăng lên báo, tỏ cách gian hùng của tên biện P...N...T..., bấy lâu nay nó gạt gẫm chúng ta mà giựt số tiền nho-nhỏ là 0$32 đó. Song đồng người cũng hóa nhiều. Vậy thì chúng ta cũng nên nối theo cái lòng ngay thẳng trắng đẹp của M. Kim-Long, mà lên quan trên tỏ những đều bức-ức bấy lâu, đặng quan trên trừ sâu dân mọt nước cho tuyệt, thì trong xã-hội ta mới yên cho, bằng như để vậy có khác nào dành để vi trùng trong ruột có ngày nó làm cho ta phải hại, phải chết.

Bấy lâu nay nó chuyên-chế ép-đè chúng ta, nó thị chúng ta chẳng ra chi, thì chúng ta cũng tức lắm chớ, song vì phận nhỏ nhoi giơ tay với chẳng đến kèo, nên mới giả mặt ngơ tai điếc, nay đã có M. Kim-Long ra chỉ đã sáng cho chúng ta đi, thì chúng ta cũng nên đi lắm. Nếu chỉ mà chẳng đi thì uổng công M. Kim-Long vì chúng ta mà phải cực khổ nhọc, ra đốm-đương mà kêu nài cho chúng ta; vụ nầy cũng thấu tai quan trên rồi.

Vậy xin chúng ta phải ráng đi đều cho cùn, còn trở ngược lại rất uổng cho chúng ta lắm đó.

Sau đây tôi cúi xin quan quận Phạm-thành-Kính hãy vì con dân mà tra xét vụ nầy cho minh chánh.

Nguyễn-chánh-Ngân

Hỉ tín

Đến ngày 25 tháng tám năm Ất-sửu (nhằm tây-lịch: 12 Octobre 1925), Madame Veuve Hứa n Khâm, Commerçante à Thốtnốt có thiết lễ thành hôn cho lịnh lang là M. Hứa-đỗ-Vạn dit Bồn.

Tôi vừa tiếp được hồng thiệp của Bà mới đến, thì lấy làm vui mừng cho Bà, đã toại nguyện Hướng-Bình! Còn M. Đỗ-Vạn lại nên duyên Tấn, Tấn! Thật là: «Mừng nầy còn có mừng nào mà hơn!» Vậy nên nay tôi xin dưng đôi câu, là câu chúc cho cặp oan-ương mới của Madame et M. Đỗ-Vạn được: «Bá-niên giai-lão, ngũ-thế kỳ xương».

Ngô-quang-Mẫn
cẩn chúc

Soctrang

Cực lòng mới đính-chánh

Tôi xem thấy trong Công-Luận Báo số 187 ngày 10 Septembre 1925, và trong Trung Lập-Báo số 506 ngày 26 Septembre 1925, nơi khoản Thời-sự đều có đăng bài nói về một tiệc mừng trọng thể của quan Huyện hàm Ông-hưng-Kỳ ở châu-thành Soctrang, đãi ngày 5 Septembre 1925, tôi xem suốt hai bài ấy đều in nhau, và không thấy tên người thông tin, tuy vậy tôi cũng dư biết của ai gởi xin ấn hành, chớ không phải bài của thông tin của hai nhà báo ấy.

Tôi rất buồn cười cho mấy người hay khoe thẳng đã khoe tài mà còn tự-kiêu tự-đắc, nên tôi khó nín, ép lòng phải phân cho biết đen trắng, chớ tôi không có giận hờn chi ai và không toan vị ai.

Tuy đã biết, tiệc khai bảng của M. Ông-hưng-Kỳ rất long trọng, ít thấy tiệc nào được vẹn toàn, thiệt cũng nhờ tay M. Ng.-phong-Cảnh mướn bồi và người Hải-nam nấu ăn, cũng coi sắp đặt giùm, chớ chẳng phải M. Cảnh lãnh sát tiệc ấy. Lại M. Kỳ rất quảng đại, có 20 người bồi, 8 người nấu ăn và M. Cảnh làm đầu, mà M. Kỳ đền đáp ơn nghĩa rất trọng, có lẽ nào M. Cảnh lại tự-kiêu, chê tấm hoành không đúng, nếu không phải M. Cảnh chê, thì có ai đâu vô đó mà biết rành rẽ rằng: M. Ban Tư lãnh đặt tấm hoành ấy.

Nếu không có mấy ông bằng hữu của M. Kỳ, và bộ hạ cùng người trong nhà của M. Kỳ, tận tâm giúp sức vào thì làm sao M. Cảnh nổi danh được, trong 20 người bồi làm sao đỡ sức đứng cho 400 quan khách ăn theo lời trong báo nói, ấy, và M. Cảnh có đủ sức chịu đủ dao, nĩa, muỗng và dĩa dài 250 người ăn một lần chăng? Không nhờ M. Nhiều, đại chủ điền ở Phụng-hiệp (Cantho) và các bằng hữu ở Soctrang, thì làm sao đủ đồ dùng, thiệt vì lòng quảng đại của M. Kỳ mới được danh tiếng cho M. Cảnh, mà M. Cảnh vội quên ơn, lại tự đắc gởi bài chê khen, quên ngó lại sau lưng. Xin mấy ông ở Saigon hỏi lại mấy người bồi và mấy người nấu đồ ăn tiệc nầy thì rõ biết tánh tình của Madame và M. Kỳ cùng tánh kiêu hãnh của M. Cảnh.

Cũng nhờ M. Kỳ và bà hiền nội trợ M. Kỳ khéo tính, mướn nấu đồ ăn mà thôi, còn vật thực thì M. Kỳ mua sẵn nên rộng cho người nấu ăn có thể nấu đồ ăn ngon được, vì có sợ lỗ đâu mà tiếc.

Nếu M. Cảnh lãnh soát như tiệc Baixau, thì làm sao M. Cảnh dám nấu đồ ăn dư dùng, và hễ món nào hư thì bỏ, nấu đồ mới lại.

Xin chư khán-quan nghĩ xét coi, cả thảy đều an tâm, nhường danh cho M. Cảnh hầu có lãnh việc khác mà chưa vừa lòng M. Cảnh, và phải chi bài ấn hành trong hai số báo C. L. B. và T. L. B. tặng khen M. Cảnh lặp đi lặp lại mấy lần, và khoe tài của M. Cảnh cho tới bực nào, tôi cũng tiếp lời tặng thêm cho M. Cảnh được tiếng tốt và nổi danh đệ nhứt Nam-kỳ, ngặt có những lời kêu ngạo và tự-đắc, chê tiệc đãi tại Baixàu, cũng bọn Hải-nam nấu như tiệc M. Kỳ, lại còn chê tấm hoành giá 28$ chưa đúng tài của M. Cảnh, kèm thêm M. Ban Tư lãnh đặt làm tấm hoành không đúng, coi không vừa thể thống ông Huyện.

Câu chót đây thiệt là lời khi thị, chẳng rõ danh giá M. Cảnh đứng vào bậc bồi hay là nấu ăn hạng nào, ủa quán, chủ nhà hàng Mékong, mà nở buông lời chê M. Ban Tư không biết cách đặt làm tấm hoành tặng tài khéo của M. Cảnh lãnh sắp đặt và đứng đãi khách ăn, quên nữa hại chưa đứng làm đầu coi cho bồi đãi khách, và chê luôn M. Kỳ không biết làm cho vừa thể thống.

Tuy câu nói tắt, mà nghĩ lắm rất buồn cười, theo ý ngu tôi xem xét nội Soctrang không ai tài bộ, biết cách giao thiệp cho vừa lòng bề trên tới kẻ dưới, cũng giữ tròn thể-thống cho bằng M. Ban Tư và M. Kỳ có lẽ chư khán quan cũng đã nghe biết.

Nên tôi vì lòng ngay, tuy không có dự tiệc ấy, mà tôi ở gần nhà M. Kỳ, tôi thấy từ khi khởi sự đãi nhà tiệc tới mãn tiệc mà tôi không hay biết tấm hoành ấy ai đặt làm thay, lại lúc M. Kỳ đem ra tặng cho M. Cảnh và nội bọn, cũng không nghe nói ai đặt làm, lúc sau nghe M. Cảnh cằn nhằn chê tấm hoành, thì mới nghe thầy Thơ ký chánh của M. Kỳ đem tọa cho M. Cảnh coi giá, và nói vì mẫu nhiều việc [illegible] M. Ban Tư đặt làm, có ai đâ[illegible], nếu bài ấy không phải của [illegible] ai biết được, nên tôi phả[illegible] M. Cảnh ăn năn chớ có quen t[illegible] ngạo và phải nhớ rằng: Danh hơn lợi, nghĩa hơn tài, mới bền bỉ được, và xin bỏ sự đạo ồ đạo, khinh rẻ lễ tặng như vậy nữa.

Chánh-Tâm

Cho-lach

Đánh một dầm cho biết tài người khách!

Trong đêm 20-9-25, tại đồn Hòa-mỹ trong đêm đó tên lính Được đi tuần thủy, lúc canh khuya ghe biển dương chèo, thấy trước mũi ghe có một chiếc xuồng một dầm bơi coi rất lạ lắm, mà không có đèn đuốc chi hết; chừng tên lính Được kêu xuồng ngừng bơi chờ ghe biển đến hỏi. Bên xuồng không thèm nói, cứ lầm-lũi bơi-hoài. lính Được hối kẻ chèo, chèo tốc theo, theo kịp ghe cặp bên xuồng biểu khoan bơi, mau đưa giấy thuế; tên khách không thèm nói, tên Được chồm qua bắt gã, khách đánh cho anh ta một dầm, may cho Được tránh khỏi dầu nhằm vai, chẳng ta la chầu ôi! hai tên dân tuần bổ chèo áp lại đặng bắt khách trú. Tê khách-trú một mình ở bên xuồng xây qua trở lại xuồng phải lật úp, chú khách té xuống sông chới dới; hai tên dân tuần kiếm chộp kéo lên. (quên) dầu có, dầu trụi lủi, quơ đặng cổ nắm kéo lên ghe, bắt đặng chàng đem về bót biên chẳng đưa giấy thuế thân.

— Hà, hỏa không có giấy!

— Mầy không có giấy thuế, đi đâu canh khuya mà không có đèn. tên họ mầy là gì?

— Hú hồn, hỏa quên tên hỏa dồi! Hỏa nghỉ hỏa bên Tàu hỏa qua bên lam còn lược thay, mà hỏa qua lam dồi, hỏa lí kô nầy hội, kô kia ta, hỏa khôn biết đâu hỏa lồi.

Tên Cai đồn thấy tên khách nói những đều trớ-trêu, vội vàng làm tờ phúc giải lên quan trên cầu xin tra hỏi lại.

Thới-Bình

Rọi hình cho trẻ nhỏ xem

Tại Guignol, ở góc đường Blancsubé và Marc-Pourpe

CHƯƠNG TRÌNH

Ngày 4 và 8 Octobre 1925

1· Eclair Journal n· 7 (1925).
2· 3· 4· 5· Rêve d'enfant (4e partie).
6· La voisine de Maloc (1e partie).

Muốn cần dùng

một người có bằng tốt nghiệp chung học

Tôi muốn cần dùng một người cho có cấp bằng tốt nghiệp bằng không thì ít nữa là có làm việc nhà nước một ít lâu, nay mới thôi ra, còn về phần tuổi tác thì ít nữa là 25 tuổi sắp lên chớ không dùng nhỏ tuổi, còn lương bổng thì không luận ít nhiều, vì tôi muốn cần dùng nhiều việc.

Như ai có muốn thì hãy viết thơ thương nghị. Đến ngày 20 Octobre 1925, thì không thâu thơ từ chi về việc nầy nữa.

Nay kính
Huỳnh-như-Gia
Sốctrăng (ville)

Xin chớ bỏ qua cơ hội tốt

Kính quí bà, quí cô,

Vì niệm tình quí khách chiếu cố hằng ngày mua bán với bổn hiệu nên y lệ thường niên, từ ngày 28 Septembre cho đến 10 Octobre 1925, bổn hiệu sẽ bán hạ giá các món hàng trong tiệm đặng đền ơn quí khách.

Nên kính mời quí bà, quí cô, dời gót ngọc đến xem chơi và mua giùm.

Kính cáo
WASSIAMULL 34-36, rue Catinat
Gần nhà bán thịt Guyonnet phía tay mặt

H. DELPEYRAT

Khi trước là Hãng E. POURTOU
Số nhà 33bis, 35, 37, 39
đường Amiral Dupré Saigon
RƯỢU CHÁT, RƯỢU MẠNH
RƯỢU KHAI VỊ, RƯỢU TIỂU-BÔ

Tôi mới dựng nên một nhà ngủ rất phải cách vì là trước khi cất nhà đã có vẽ họa đồ đặng làm phòng ngủ, nên phòng vì mỗi căng mỗi phòng rộng lớn tinh khiết theo cách vệ sanh: giường mùng, ra, nệm, gối, bàn ghế mới tinh hảo, chỗ rửa mặt, phòng tắm, phòng tiêu đều có máy nước chạy.

Kính mời quí ông quí bà có dịp đến Saigon xin ghé lại TÂN-HÒA-KHÁCH-LẦU tại đường Boulevard Bonnard số 88-90 ngang gare xe điện khi chợ mới Saigon mà nghỉ thử một lần thì rõ lời tôi bố cáo đây chẳng sai.

Chủ Tân-hoà kính thỉnh LÊ-VĂN-LỘC

Công-ti Quản-hạt đại thương

Công-ti nặc-danh vốn 30.000.000 quan

Grands Magasins Charner

SAIGON

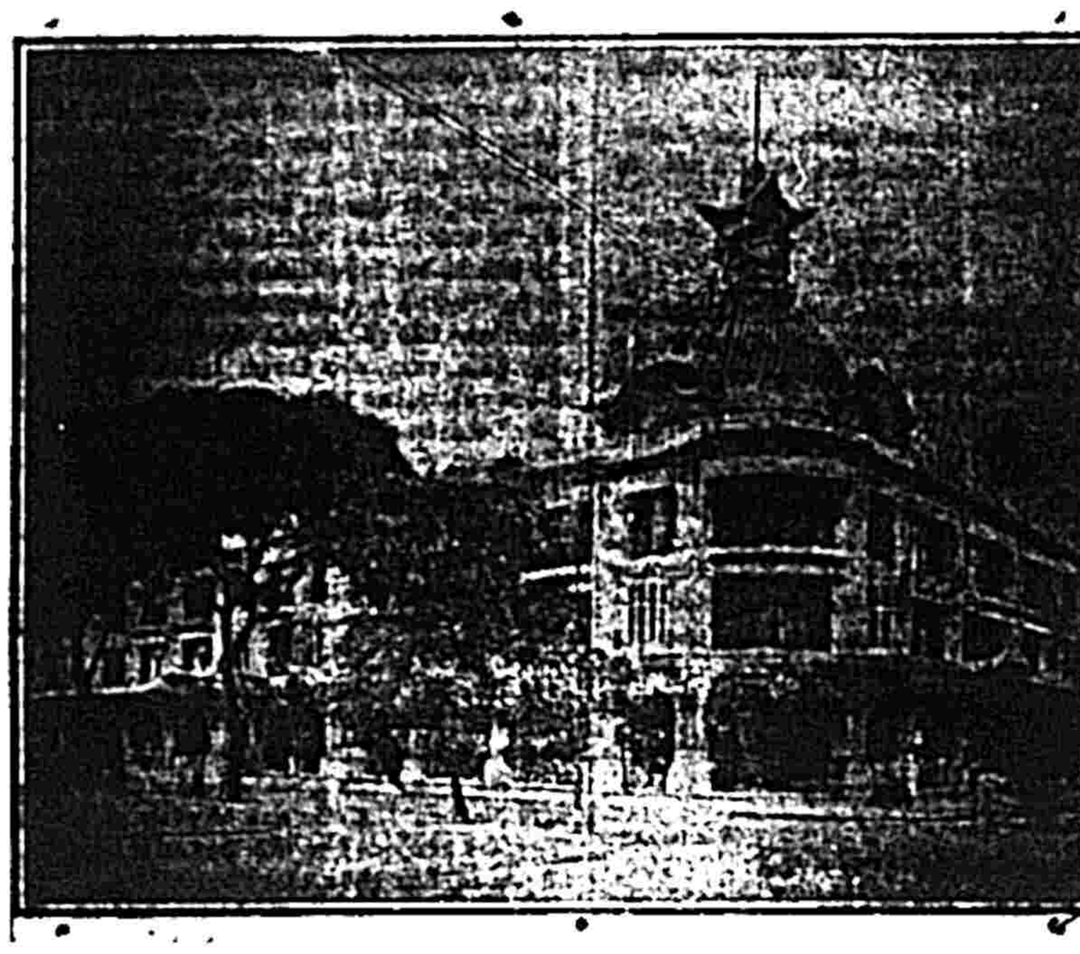

Dầu thơm — Đồ rửa mặt — Đồ vàng bạc — Đồng hồ — Kiến con mắt — Viết-mực — Đồ bằng sắt — Thuốc men — Đồ aluminium — Đ sành — Dao nỉa — Đờn — Đồ tập thể thao — Đồ đi đường — Đồ âm-nhạc — Nón đàn ông — Giày đàn ông và đàn bà — Vải hàng — Vật thực

Phòng gọt móng tay — Phòng trà. — Quán rượu điệu Huế kỳ

Có nhạc: (*Thứ năm từ 16 h. 45 tới 18 h. 45.*
(*Chúa nhựt từ 9h. tới 11 h.*

NÊN THỪA DỊP BẠO LÊN CAO

Sự chắc thật làm nên sức mạnh của bổn hiệu

Điện-tín MAGCHARNER — Dây thép nói: Nói lại sở quản-lý số 143; Nói lại sở buôn-bán số 504

Thùng thơ số 528

BAZAR GIÁO YẾN Phạm-văn-Hiền prop.

106, Boulevard Bonnard, Saigon

Giá ít món hàng

Kiếnovale t. khéo	5$00	Jardinière int. vert bl.	8$75	Tàu buồm nacre Récl.	3$20
Surtout ovale	4 50	Plateau p. jardinière	8 75	Máy bay bronze Récl.	0 05
Porte fleur 2 cornets	2 50	Jatte tương tợ coupe	5 00	Fleurs p. jardinière R.	0 15
Porte fleur 1 cornet	2 40	Hộp al. để đ hộp sữa R.	0 40	Mousse paquet R.	0 15
Service liqueur uni	4 50	Hộp đựng vàng laqué R.	1 95	Porte montre argt.	1 90
Service liqueur décoré	5 50	Hộp thuốc xỉa laqué R.	0 38	Service fumeur al. R.	1 20
Service liqueur taillé	5 50	Hộp để thuốc annam R.	0 65	Bình mực 1/2 cris R.	0 50
Pendulette argenté	5 50	Vase suôn dích bau 0,50	2 40	Faux col 0,30 à	0 60
Pend. argt. réveil	8 00	Bottines Balm. noir R.	6 90	Nœud à nouer 0,60 à	1 20
Coupe để bánh v. coul.	2 50	Soulier Richelieu verni	7 50	Régate à nouer 0,80 à	1 60
Dĩa để bánh 2 thứ	1 90	Soulier richel. jaune	6 90	Nón nỉ large, bord 3,50 à	7 95
Seau à glace argt.	2 80	Soulier rich. chev. gl.	6 50	Casque rond trắng	4 50
Bau carafe taillé	2 50	Đồng hồ car. wes. 6 g.	66 68	Casque colon long	6 50
Mâm alu. 1$30. 2$50,	3 80	Đồng hồ car. w. 8 g.	75 00	Casque Durbar nỉ 5,50	6 50
Hộp đựng vàng 0$75 à	1 00	Horl. car. w. 8 g. 2mx0	200 00	Vase Cornet d'oiseau	1 50
Chén đựng cao khô	0 45	Chậu marb. 4 bộ cầu	9 60	Vase miệng tùm	1 50
Surtout 4 cor. Réclame	4 80	Jard. int. vert 32 c/m	5 60	Fleurs artificielle 0,08 à	0 60
Surtout 3 cor. Réclame	4 00	Encre stylo waterm. R.	0 80	Lampe haut parfaite	5 60
Surtout 1 cor. Réclame	2 90	Xát nha du thứ 0,08 à	0 50	Lampe basse décorée	2 50
Quart alum Réclame	0 20	Fume cigarette amb. R.	0 30	Lampe basse Réclame	1 90
Seau p. chamb. Réclame	1 95	Legumier để cơm 0,75	1 00	Carafe cristal Réclame	2 40
Loto 48 cartes Réclame	1 00	Hình football bronze	20 00	Verre à pied cris bord R.	0 50
Jeu course 6 ch. Récl.	1 95	Album p c. p. 100 pl. R.	0 60	Hình Napoléon br. 2,00	2 50
Lion bronze Réclame	2 60	Porte journ. laqué R.	1 50	Hình Napoléon biscuit	2 20
Étui cigarette cuir	1 80	Chaîne montre 1,90 à	2 50	Barrette fillette 2 thứ R.	0 10
Ống bơm con nít 1$00 à	1 10	Khuôn bánh lo kiểu	0 03	Áo quần matelot có sọc	4 50
Val. cuir jaune 12$00 à	18 00	Vase coul. mg dũng R.	0 75	Áo quần matelot nỉ	3 50
Hộp chữ in caout. Récl.	0 80	Vase chg nick, paysage	5 00	Áo quần fillette broderie	2 50
Phấn d. mặt voyage R.	0 20	Casquette drap	1 00	Khăn choàn velours	5 00
Mền trắng 2mx2,45	17 00	Nón rơm con nít	1 80	Khăn choàn laine trắng	3 50
Mền nỉ sọc 2mx2,45	15 00	Mền gồn có bông	3 50	Carte postale 0,01, 0,03	0 05

Envoi contre remboursement à l'intérieur

Gởi mà món nào không vừa bụng, có trả lại, cũng vui lòng tiếp lấy

BAZAR GIAO YEN lãnh nhuộm đồ hàng, bận cũ rồi, nhuộm inh đồ mới

Mandat quí khách có gởi cho B. Giáo Yến, xin biên cho Phamvanbien lãnh

Cũng còn nhiều món hàng khác, ít chỗ kể không đủ

Hộp thuốc xỉa aluminium mới lãnh kỳ tàu này 0$40 và 0$30, sực giá 0$35 và 0$28

A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefèvre N° 36-38

SAIGON

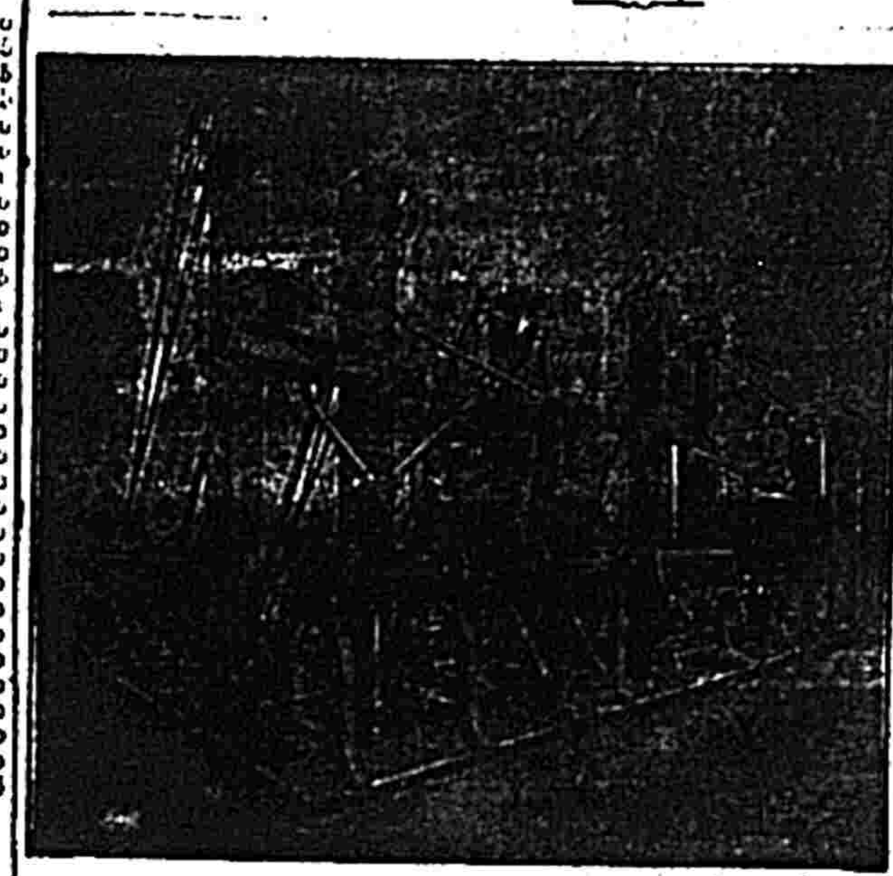

[illegible] Máy xay lúa gạo — [illegible] Đông-Dương. — [illegible]

NGUYÊN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRÂN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỒI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

MUA MỘT LẦN MỚI BIẾT

Thật vậy. Muốn biết tiệm nào bán rẻ phải có mua một lần mới biết được. Chúng tôi chẳng hề dám khoe khoan, song chúng tôi dám hứa chắc rằng tiệm chúng tôi vẫn bán rẻ hơn các nơi mà cách tiếp đãi quí khách cũng hết tình niềm nở.

Tại tiệm chúng tôi có bán đồng hồ CARILLON WESTMINSTER đồ thứ đẹp lắm. Có bán máy hát xoàn và kiếm, đủ kiểu, máy thật tốt, và có trữ dĩa hát cải lương, nhiều bài bản. Cũng có trữ nón Casque hiệu «COQ GAULOIS» tí ất nhẹ tí ất khéo, và «FORME ANGLAISE» thật chắc thật bền, có những đồ bằng pha lỵ như bàn đựng nước, ly, và đồ Aluminium tốt lắm. Chúng tôi lại có trữ bán các thứ đèn, hàng Huê kỳ, chưn cẩm thạch, cao cổ thép cổ, có bán tí da tây, có đồng hồ rẻ, đồng hồ tay: và trái quít, chạy rất đúng giờ máy móc bền bỉ, nên có giấy bảo lãnh 5 năm.

Tiệm chúng tôi có làm Đại lý giày tây hiệu «ÔNG CỌP» là thứ giày của hãng Richaud bán lúc trước, có áo sơ mi, cols, régates, nœuds, vớ tơ vớ cải, đủ các thứ màu, lại có nhiều thứ áo Pardessus cao su và gabardine, đã chắc mà lại rẻ nữa.

Tiệm chúng tôi có bán xe máy hiệu C.A.P. là thứ xe thiên hạ ưa dùng hơn hết, vì nó chắc mà nhẹ, và giá mỗi cái có 48$ thôi.

Chư tôn ở lục châu có dịp đến Saigon xin mời đến xem cửa hàng chúng tôi một lần cho biết, chúng tôi lấy làm hoan nghinh lắm. Và nếu muốn biết ở đâu bán rẻ xin cứ đến.

BAZAR PHAN-THANH-BIÊN

số 54 đường Vienot

giấy phố Chà bán vải ngang Chợ mới Saigon

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Vienot số 40 ngang chợ Saigon mới

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiệp

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưng bằng đồng xi ni-kên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thơ thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

XƯỞNG THỢ MỘC CHẠM VÀ CẨN CỦA

M. Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA

Sáng tạo năm 1900

Xưởng chánh tại LAITHIEU (THUDAUMOT) [illegible] Đường mé sông chợ đi ra

TIỆM NGÀNH CÓ TRỮ ĐỒ MÓN

[illegible]

Xưởng này có đóng sẵn đồ thứ bàn, ghế, tủ, [illegible] đều dùng toàn cây danh-mộc như: Trắc, Cẩm-lai và Gõ mà chế tạo nhiều kiểu khéo lạ, thiệt làm thật là tinh-xảo, không hề giả-sơn. Bấy lâu danh tiếng, được chư quí vị hảo gia khen ngợi về sự kỹ-càng chắc-chắn rất vừa lòng.

Kính mời quí khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi sẵn lòng tiếp rước và hết lòng đãi đặng.

Mandat và dây thép thì đề: NGUYỄN-HIỆP-HÒA, Laithieu.

Quảng cáo đồng bang

Kính cáo cùng đồng bang đặng rõ: Nhơn vì ông Trần quan Nghiêm mắc bận nhiều công việc nên đã sang *Lục tỉnh Khách-lầu* lại cho tôi là *Nguyễn-văn Ngọc* dit *Chín Tùng* kể từ ngày 1er Aout 1925. Chúng tôi đã sửa san phòng vì lại sạch sẽ tinh khiết sáng láng và mát mẻ lắm. Những bồi đều dễ sai khiến, quí khách sẽ được vui lòng chẳng sai.

Vậy xin kính mời lục-châu quân-tử khi có dịp đến Saigon ghé lại *Lục Tỉnh khách lầu* tạm nghỉ, chúng tôi rất đội ơn vô cùng.

chủ nhơn

LỤC-TỈNH KHÁCH-LẦU

202 d'Espagne Saigon

kính thỉnh

Phạm-quang-Nghiêm

Commerçant Ômôn

Buôn bán hơn 10 năm rồi thật thà và rẻ hơn các nơi.

Làm Đại-lý hãng dầu lửa Asiatic.

» Đại-lý hãng rượu Bình-tây.

» Đại-lý nhà thuốc tây Pharmacie Centrale.

« Đại-lý nhà bán hột xoàn J. Giuntoli.

Có trữ dầu săng *Shell*, dầu lửa hiệu *con sò*, dầu nhớt hiệu M. C. C. đèn *TITO LANDI*; đèn thắp dầu săng có chạy dây như đèn điện; hàng *Tàu*, hàng *Bắc* các thứ rượu Tây và đồ nữ trang đủ kiểu theo kiểm thời.

NAY KÍNH

Bánh Quốc-Nữ

Xin chớ lầm tưởng bánh Quốc-Nữ cũng như bánh bán của khách-trú xưa nay; bán Quốc-Nữ là bánh làm rất tinh khiết lại có beurre, sữa bò, chocolat và vanille, để không khi nào phá tụng.

Vậy quí ông quí bà, khi có dịp đi đám cưới, tân gia, tân quan, hoặc kỵ cơm cúng chi, xin nhớ mua vài đồng bạc bánh hoặc năm ba hộp bánh nguyên, trước còn, sau đem ra đãi khách, thì rất đẹp mắt vô cùng.

Lại lúc đến kinh thành có việc, khi ra xin quí ông quí bà, nhớ mua ít nhiều về cho bà con, em cháu, ngỏ giúp giùm cho cô nghệ gái nhà Nam được mau tấn phát.

Có trữ bán tại nhà tôi, và tại tiệm bà hàng tây, hàng tàu, của chú tôi, là M. Nguyễn khắc-Trương, ở đại lộ Bonnard số 82.

NGUYỄN-THỊ-THÀNH

Propriétaire de la Fabrique de Biscuits Quốc-Nữ

13 Rue Larclause

Saigon

COURS PRATIQUES de COMPTABILITÉ et de DACTYLOGRAPHIE

NGUYEN-VAN-MUI

10, Rue Martin des Pallières, 10

En face de la gare de Dakao

SAIGON

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Delahaye* 10 ngựa kiểu xe kiến (Limousine) số xe gần tới số 4 ngàn, có đồ phụ tùng đủ, áo nệm mới tinh hảo, chạy 100 ki-lô mét hao 12 litres săn.

Xe còn mới mà chủ bán cho trả chiệc hoặc ai có xe hơi nhỏ muốn đổi cũng đặng — Xin do nơi Bổn-quán.

Một cái xe *Limousine* hiệu *De Dion Bouton*, 10 mã lực còn tinh hảo, đẹp đẽ lắm.

Ai muốn mua xin gởi thơ hay là lại nhà hỏi ông *Nguyễn-thanh-Liêm*, chủ nhà máy Bureau 52, rue Pellerin Saigon.

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐÓNG GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LE-VAN-BEN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Halles Centrales)

THI-THƠ

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VĂN-THƠM

Bijoutier, ancienne Maison de Nguyễn-văn-Giáo

N° 13 rue Sabourain Saigon

Kính cáo cho quí ông quí bà rõ: Nguyên tiệm này trước của Nguyễn-văn-Giáo, đã qua phần rồi. Nay tôi là Nguyễn-văn-Thơm là em kế nghiệp cũng làm đồ nữ-trang theo kiểu kiểm thời, những là: trâm, chuyền, kiềng, chuỗi, bông tai, nhẫn, vàng đỏ, [illegible] v.v. [illegible] như ngày trước vậy.

[illegible] quí ông quí bà, muốn dùng món chi xin đến tiệm tôi, hay là viết thơ mà gởi cho bổn hiệu, thì tôi cũng hết lòng theo ý quí ông quí bà dùng món chi thì tôi cũng hết lòng cẩn thận mà gởi đến cho quí ông quí bà dùng.

Kính cáo NGUYỄN-VĂN-THƠM

[illegible] rue Sabourain SAIGON

Thay cũ đổi mới

Kính cùng lục-châu quân-tử, các giới đồng bào tặng rõ. Bấy lâu cũng nhờ đồng-bào ra ơn chiếu cố, trưởng nghĩa thăm giao, nên mấy nhà khách-sạn của chúng tôi đến ngày nay đặng bền vững, càng thấy tấn tuổi trong thương trường, thiệt là chúng tôi hết lòng bận cảm quí khách.

Vì tình quyến thuộc mang [illegible] nên chi phần đông trong quí khách đều muốn đến khách sạn của chúng tôi. [illegible] phòng càng ngày càng thành ra ít, khó mà tiếp đãi quí khách cho vừa lòng.

Vậy mấy khách-sạn của chúng tôi hiện là:

1° Nam-Thành Khách-sạn ở đường Colonel-Grimaud số 21 và 23.

2° Nam-Trung-Khách-Sạn ở đường Alsace Lorraine số 103 và 105.

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Lầu ở đường Amiral Roze số 18 và 20, [illegible] rộng rãi sạch sẽ, ngủ hẳn khỏi phụ tấm lòng huê ở của quí khách trong lục-châu.

Mấy tiệm đều ở gần xe lửa Saigon-Mytho, Khánh-hòa, chúng tôi sẽ hết lòng tiếp rước cho vừa ý đồng bào.

Nay kính

Quảng-lộ. M. [illegible]

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Lareo mồn bài 99 và 101

(Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu bánh xe cao su hãng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su dắt để thay trong bánh, kiền đèn tây, đồ bắt kể xe chiếc và xe song mã bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cởi nhuông đạp hai tiền, bình để thắp đèn khi đi theo xe. Rơn xe. — và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đất Hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi dù thiếu mua giúp làm ngơi, thì tôi rất cám ơn hạ cố. Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hồi đáp.

Chủ nhơn cẩn khải.

Xin ghé mắt!!!

TÀI PHÁT KHÁCH LẦU

CỦA M. TRẦN XẢO dit KHÁ

Kính cùng quí ông, quí bà, quí thầy, quí cô cùng lục châu quân-tử đặng rõ:

Bấy lâu nay tôi chăn nghe sự chê khen thể cách của khách lầu, nên nay tôi chẳng nệ hao tốn rằng sức lập một cái phòng ngủ hiệu «TÀI-PHÁT KHÁCH LẦU» ở tại đường Tổng-đốc-Phương môn bài 44 và 46 Cholon. Phòng vì rất thanh-khiết lại sáng sủa, và mát mẻ lắm; tiền phòng tôi tính rẻ nhẹ hơn các nơi, cũng trả sai vặt (boy) dễ dễ khiến, quí-khách nghỉ nơi phòng dễ đặng vừa ý.

Quí-chức thừa dịp đến Cholon xin ghé tại «Tài-Phát Khách-Lầu» tạm nghỉ thì sau sao quí-chức cũng đặng vui lòng, đã ở gần gare xe lửa Cholon-Mytho cũng là bến xe hơi đi các nơi, tiện bề cho quí chức.

Tôi cũng có lãnh may đồ y phục theo kiểu Langsa và Annam đủ kiểu, lại có bán hàng Tàu, và hàng Bắc tốt nhứt hạng, và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời rất khéo. Trữ những hiệu xe thiệt tốt là hiệu ALCYON R P F, R. F. D. HIRONDELLE, BÉE SPORT, C. A F, DIAMANT, BROCHET, SPHINX, và có nhiều hiệu khác giá chừng 40$00. Lại có tiệm bán theo Epicerie, Mercerie và có bán rượu tây, bán lẻ theo consommation.

Có xe hơi hiệu de Dion Bouton 10 ngựa mới, kiểu kiểm thời năm 1925. Thừa để cho quí khách du lịch cho dễ.

Vậy xin mời quí ông, quí bà, quí thầy, quí cô, thừa lúc rảnh việc xin dời gót ngọc đến tiệm tôi, thì tôi hết lòng hoan nghinh thậm trọng.

Nay kính bạch,

Chủ nhơn: TRAN-XẢO dit KHÁ

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY

BOTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi ròng có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kông, ghế dài, nghế dựa ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đi dạng rất khéo rất đẹp. Có sửa vợt máy, đồ đánh trái lăng: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi tôi vui lòng tiếp đãi

Trần Long, Cẩn bạch.

Trần-quang-Xuân

168, rue d'Espagne Tại chợ mới Saigon

BÁN SĨ VÀ BÁN LẺ:

Giày dép Bắc-kỳ

Đồn điền bỏ túi, và xách đi rọi.

Piles tại lò bên Tây mới gởi qua thật tốt.

Mền nỉ trắng và đồ thật lòng trừu nhiều thứ.

Áo mưa caou tchouc và gabardine đủ cỡ.

Khuôn để hình, đồng hồ, đồ aluminium.

Ghế Thonet và các đồ tạp hoá v.v..

Giày dép thì có tiệm đóng tại Hà-nội, còn đồ tây thì mua thẳng các lò bên Pháp quốc, nên bán giá nhẹ.

Saigon — Imprimerie du ĐÔNG-PHÁP THỜI-BÁO — TIRAGES: 8.000 ex. — *Le Gérant:* NGUYEN-KIM-ĐINH